

1. “Bảng văn bản” theo luật của Úc, được hiểu là, ngoại trừ: . **Các hình thức khác chữ trên giấy hoặc chất liệu tương tự đều không được chấp nhận**
2. “Chargeback” là khách hàng từ chối thanh toán, với lý do việc thanh toán bằng thẻ tín dụng của họ do người khác thực hiện bất hợp pháp mà không phải chính họ thực hiện. **Đúng**
3. ... của công ty mô tả cách thức công ty kiếm được tiền, phát sinh lợi tức và tạo ra mức lợi nhuận cao trên vốn đầu tư: **Mô hình lợi tức**
4. ... là hình thức marketing cho phép xây dựng kênh thông tin giao tiếp đa chiều giữa cty với đối tượng khách hàng tiềm năng khắp nơi nhằm thúc đẩy sự phát triển thương hiệu thông qua các phương thức giao tiếp truyền thông kỹ thuật số: **Marketing tương tác (interactive marketing)**
5. ... là những công ty bán sản phẩm hay dịch vụ rất giống công ty bạn và cùng trên 1 khúc thị trường: **Đối thủ cạnh tranh trực tiếp**
6. .... gốc cho người chuyên chở để nhận hàng: **Vận đơn đường biển**
7. .... là hình thức quảng cáo mà công ty chú trọng vào việc quảng bá thương hiệu hơn là tập trung vào việc gia tăng doanh số bán hàng trong thời gian ngắn: **Tài trợ sponsorships**
8. .... Dự thảo pháp lệnh thương mại điện tử của Việt Nam
9. ... được xem là hình thức marketing có chi phí thấp nhất vì công ty không phải trả bất kỳ khoản phí quảng cáo nào: **SEO search engine optimization**
10. ... giúp giải quyết bài toán công ty có thể **đặt quảng cáo ở nhiều nơi** mà vẫn đảm bảo được khả năng giám sát hiệu quả quảng cáo ở mức chi phí hợp lý: **Mạng quảng cáo (advertising network hay ad network)**
11. ... là cách mà sản phẩm hay dịch vụ của cty đáp ứng nhu cầu của KH: **Giá trị đề xuất**
12. ... là việc chuyển giao thông tin từ máy tính điện tử này sang máy tính điện tử khác bằng phương tiện điện tử, có sử dụng 1 tiêu chuẩn đã được thỏa thuận để cấu trúc thông tin: **Trao đổi dữ liệu điện tử EDI**
13. ... tạo ra và bán lẻ vào thị trường điện tử nghĩa là họ thu phí gia nhập thị trường trực tuyến: **Nhà cung cấp dịch vụ hậu cần điện tử (e-procurement)**
14. 1 website TMĐT tập trung nhiều sản phẩm của nhiều nhà cung cấp khác nhau để nhiều người mua có thể xem xét được gọi là gì? **D. Sàn giao dịch – an exchange**
15. ABC là một hiệp hội giúp các thành viên của mình mua sắm với giá thấp hơn khi mua số lượng lớn. Mô hình kinh doanh mà ABC đang sử dụng là mô hình gì? . **Mua sắm theo nhóm**
16. Alibaba.com là một hãng kinh doanh thương mại điện tử: **B2B**
17. Amazon.com tận dụng nhiều loại dịch vụ để phục vụ các nhóm khách hàng khác nhau thông qua website của mình, đây là hình thức: **“hypermediation”**
18. An toàn và bảo mật trên mạng có nhiều tiến triển từ dạng ... đến dạng ... **bức tường lửa (firewall), mã hóa (encryption)**
19. B2B thuộc giai đoạn phát triển của TMĐT: **thương mại giao công tác**
20. B2B và B2C có điểm khác nhau cơ bản là khả năng thương lượng giá trong B2B để thực hiện trong B2C. **A. Đúng**
21. B2C là công ty cung cấp qua... tới....: **Điện tử....Người tiêu dùng**
22. B2Bi thuộc giai đoạn phát triển nào của thương mại điện tử: **Thương mại công tác (e-commerce)**

23. Ba biết được nguồn gốc của thông điệp cũng như ý chí của bên đưa ra thông điệp đó: **Chữ kí điện tử**

24. Ba chức năng của thị trường là Kết nối người mua và người bán, tạo điều kiện thực hiện các giao dịch và cơ sở hạ tầng. **Đúng**

25. Bản chất của đấu giá trên mạng và đấu giá truyền thống giống nhau đều là: Tạo ra một môi trường cạnh tranh để cuối cùng chọn được một mức giá tối ưu. **Đúng**

26. Bạn có thể là một người gây lan truyền tới cộng đồng để giúp quảng bá sản phẩm của nhà bán lẻ tới họ là thể hiện đặc điểm sản phẩm: **Người tiêu dùng vừa là khách hàng, vừa là nhà kinh doanh affiliate**

27. Bạn có một món hàng cũ, và đang đấu giá qua mạng, giao dịch đó gọi là ? **C2C**

28. Bạn được chào mời làm affiliate cho một hãng bằng cách đăng đường link các sản phẩm tới người quen biết và được nhận phí hoa hồng nếu sản phẩm được bán, thì đó là mô hình doanh thu: **Doanh thu liên kết**

29. Bạn không có sản phẩm, nhưng vẫn đăng lên web sản phẩm của nhà sản xuất trên trang bán lẻ của một tổ chức, và khi có giao dịch vẫn lên lịch đặt hàng sản phẩm và thực hiện giao hàng, đó gọi là kinh doanh: **Dropshipping**

30. Bạn vào một trang web của một cửa hàng, bạn mua sản phẩm của họ không qua các trung gian, hoặc chợ điện tử. Mô hình doanh thu của các trang bán lẻ sản phẩm trực tuyến là: **A. Doanh thu bán hàng**

31. Banner quảng cáo giảm giá 20% được hiện ra trên màn hình trong quá trình khách hàng đang lựa chọn sản phẩm nhằm tác động đến giai đoạn nào trong mô hình AIDA? **C. Thuyết phục khách hàng mua hàng**

32. Banner quảng cáo ngẫu nhiên sẽ được sử dụng phù hợp trong trường hợp nào dưới đây? **D. Giới thiệu bộ phim mới**

33. Bằng văn bản theo luật của Úc, được hiểu là, ngoại trừ: **Các hình thức khác chữ trên giấy hoặc chất liệu tương tự đều không được chấp nhận**

34. Bên cạnh bán hàng qua các cửa hàng tổng hợp, công ty mở rộng bán hàng qua mạng bị xóa bỏ hoặc làm sai lệch 1 số dữ liệu như địa chỉ thư điện tử, mật khẩu, số thẻ tín dụng;

35. Blog có thể mạnh gì hơn website? **B. Khả năng lan truyền nhanh chóng và rộng rãi hơn**

36. Bổ sung nhiều màu sắc, biến tấu phong cách, điều chỉnh một phần thiết kế, xoay quanh một mẫu sản phẩm gốc .... đó là chiến lược chào hàng: **C. Đa dạng hóa sản phẩm**

37. Bộ tài chính cung cấp các thông tin hướng dẫn doanh nghiệp tính toán và nộp thuế thu nhập thông qua website chính thức của Bộ và cập nhật thường xuyên hàng quý. Đây là mô hình gì? **A. G2B**

38. Bước đầu tiên trong quá trình đấu giá trực tuyến là: **A. tìm hiểu và so sánh**

39. Bước đầu tiên trong quá trình thực hiện đơn đặt hàng trực tuyến là gì? . **Xác nhận chắc chắn khách hàng sẽ thực hiện thanh toán - making sure the customer will pay**

40. Bước đầu tiên trong việc xây dựng một đơn vị kinh doanh mới là gì? **C. Xác định những nhu cầu hiện tại chưa được đáp ứng của người tiêu dùng hoặc doanh nghiệp**

41. Bước đầu tiên trong xây dựng dự án Thương mại điện tử là gì? **A. Xác định, đánh giá và lập kế hoạch xây dựng hệ thống thương mại điện tử**
42. Bước Khách hàng/Người xem trong TMĐT có “Cần phân biệt hai hình thức ...: giữa các doanh nghiệp, và giữa khách hàng và doanh nghiệp.” **Giao dịch**
43. Bước nào trong quy trình sử dụng vận đơn đường biển điện tử sau là không đúng?. **Người gửi hàng gửi mã khó bí mật cho người nhận hàng**
44. Bước Thanh toán vận chuyển trong TMĐT có “Giữa doanh nghiệp với doanh nghiệp cần có sẵn ... các tùy chọn, bao gồm cả đơn đặt hàng, báo giá, bảo lãnh”: (đầy đủ, một số) **C. Tất cả cùng đúng**
45. Bước Thanh toán vận chuyển trong TMĐT có “Giữa khách hàng với doanh nghiệp thường thanh toán bằng ... hoặc trả sau khi giao nhận.” **B. thẻ tín dụng**
46. Bước Tính tiền trong TMĐT có “Đối với mô hình mua hàng giữa khách hàng với doanh nghiệp, khách hàng thường sẽ nhập vào thông tin về địa chỉ chuyển ... và tính hóa đơn.” **C. Hàng**
47. Bước Xử lý đơn đặt hàng trong TMĐT có “Có thể cung cấp tùy chọn cho khách hàng biết tình trạng ... ” **C. đặt hàng**
48. Bưu thiếp truyền thông và bưu thiếp điện tử khác nhau ở điểm nào? **B. Sản phẩm hiện thực và sản phẩm bổ sung**
49. Cá biệt hoá cho phép công ty có thể: **C. Sản xuất số lượng giới hạn sản phẩm phù hợp từng cá nhân**
50. Cá biệt hoá làm giảm khả năng thay thế của sản phẩm. **A. Đúng**
51. Cá biệt hoá rộng rãi cho phép công ty có thể? **C. Sản xuất số lượng lớn sản phẩm phù hợp từng cá nhân**
52. Cá nhân giàu có đóng góp quỹ và có thể là kiến trúc chuyên môn trong giai đoạn đầu tiên xây dựng một doanh nghiệp mới được gọi là gì? **nhà đầu tư thiên thần**
53. Các đại lý trên mạng không tạo ra thay đổi nào dưới đây đối với ngành du lịch? **. Chi phí cao hơn do giảm bớt nhiều dịch vụ**
54. Các dạng thức bảo mật trong thương mại điện tử còn có: (Nonrepudiation – Không thể từ chối trách nhiệm, Availability – Khả năng sẵn sàng đáp ứng) **C. Tất cả cùng đúng**
55. Các doanh nghiệp xuất nhập khẩu thường sử dụng hoạt động thương mại điện tử nào đầu tiên? **A. Email giao dịch với khách hàng**
56. Các dòng galaxy note liên tục ra đời, các thiết kế tiếp nối từ một mẫu thiết kế thời trang gốc .... đó là chiến lược chào hàng: **B. Cải tiến sản phẩm**
57. Các giao dịch thanh toán điện tử có giá trị nhỏ hơn 10 USD được gọi là gì? **A. Thanh toán điện tử nhỏ - e-micropayments**
58. Các hãng kinh doanh thiết bị công nghệ smartphone liên tục cạnh tranh nhau qua loại chiến lược chào hàng: **D. Tái định vị sản phẩm**
59. Các mô hình kinh doanh sau đây, mô hình nào không phù hợp với môi trường kinh doanh trên Internet. **C. Chuyển phát nhanh**
60. Các mô hình kinh doanh thương mại điện tử thực chất là: **. Sự nâng cấp các mô hình kinh doanh truyền thống và các mô hình kinh doanh hoàn toàn mới**

61. Các nghiên cứu đã cho thấy những website thương mại điện tử có sử dụng mô hình đầu giá trực tuyến có xu hướng: **B. Xây dựng được cộng đồng nhanh hơn so với các web chỉ có chức năng chỉ bán hàng - reach critical mass more quickly than catalog order-based**
62. Các nội dung được xuất bản nhưng chỉ có thể đọc được qua máy vi tính hay các thiết bị cầm tay là ví dụ nào của xuất bản điện tử? **. E-book**
63. Các phần mềm adware, spyware là dạng tấn công: **D. Chương trình không mong muốn**
64. Các phát biểu nào sau đây là đúng đối với usercontrol: **C. Client không thể request trực tiếp Usercontrol mà usercontrol phải được nhúng vào một trang asp.net.**
65. Các phương thức thanh toán B2B phổ biến hiện nay là: séc điện tử, thẻ mua hàng điện tử, thư tín dụng điện tử, chuyển tiền điện tử, chuyển lợi nhuận điện tử, tín dụng điện tử **Đúng**
66. Các phương thức thanh toán B2C phổ biến hiện nay là: các loại thẻ thanh toán, ví điện tử, thẻ thông minh, tiền điện tử. **Đúng**
67. Các phương thức thanh toán điện tử cần đảm bảo yêu cầu PAIN (privacy, authentication, integrity và nonrepudiation). **A. Đúng**
68. Các phương thức thanh toán điện tử không yêu cầu người mua phải lắp đặt các thiết bị phần cứng và phần mềm đặc biệt thì được hiểu là thoả mãn yêu cầu Independence. **Đúng**
69. Các quy tắc của CMI sử dụng công cụ..... để thực hiện việc kí hậu và chuyển quyền sở hữu đối với vận đơn điện tử. **. Khó bí mật của vận đơn điện tử**
70. Các Sàn giao dịch & Cổng thông tin giúp doanh nghiệp vượt qua giai đoạn nào trong thương mại điện tử? **A. Thương mại điện tử thông tin**
71. Các site đánh giá độ tin cậy của các site thương mại điện tử khác. Các đánh giá này có độ tin cậy như thế nào? **. Trung bình, thông thường mức đánh giá được tham khảo để khách hàng quyết định**
72. Các thành phần tham gia trong TMĐT: Người tiêu dùng cá nhân, Nhà nước, Doanh nghiệp bán hàng và Các dịch vụ (thanh toán, vận tải, CNTT...) **D. Tất cả các ý trên**
73. Các trang web xem phim online chất lượng cao, chia sẻ nội dung số là mô hình doanh thu: **A. Doanh thu đăng ký**
74. Các vấn đề chính được đề cập trong các nguồn luật điều chỉnh TMĐT gồm, ngoại trừ: **. Vận đơn điện tử**
75. Các vấn đề liên quan đến giới thiệu sản phẩm, giỏ mua hàng, thanh toán, quản lý các đơn đặt hàng, dịch vụ hỗ trợ khách hàng được đề cập đến trong giai đoạn nào khi triển khai thương mại điện tử? **Cả A và B đều đúng (Thiết kế website, Xây dựng mô hình cấu trúc, chức năng cho website**
76. Các việc cần làm để xây dựng một website cho doanh nghiệp? **D. Tất cả các câu trên**
77. Các website cho phép khách hàng: **. Tìm giá tốt nhất của một sản phẩm nhất định giữa những người cung cấp là thành viên của site**
78. Các website cung cấp dịch vụ đăng ký tên miền chưa cung cấp dịch vụ nào sau đây: **D. Hỗ trợ tạo ra các tên miền tốt**
79. Các website gồm nhiều nhà cung cấp cho phép khách hàng: **A. Tìm giá tốt nhất của một sản phẩm nhất định giữa những người cung cấp là thành viên của site**

**80.** Các website xúc tiến và hỗ trợ kinh doanh cần có chức năng nào nhất? **B. Tìm kiếm đối tác, bạn hàng, người mua, người bán**

**81.** Cách gọi nào KHÔNG đúng bản chất thương mại điện tử. **Tất cả đều đúng (Online trade (Thương mại trực tuyến), Cyber trade (Thương mại điều khiển học), Electronic Business (Kinh doanh điện tử))**

**82.** Cách nào sau đây là quan trọng nhất để thu hút khách hàng trở lại với website của doanh nghiệp? **Cải tiến, cập nhật nội dung website linh hoạt, thường xuyên**

**83.** Chargeback là khách hàng từ chối thanh toán, với lý do việc thanh toán bằng thẻ tín dụng của họ do người khác thực hiện bất hợp pháp mà không phải chính họ thực hiện **(Đúng)**

**84.** Chi mua một e-book từ một nhà xuất bản qua mạng. Trong khi đang download tài liệu về thì máy tính gặp sự cố mất điện. Khi kết nối lại và bắt đầu download lại tài liệu thì nhận được thông báo rằng quá trình download đã hoàn tất. GS. Chi phải làm gì tiếp theo? **B. Chức năng cung cấp dịch vụ khách hàng**

**85.** Chi phí đặt banner quảng cáo trên website thường bị ảnh hưởng bởi một số tiêu chí nhất định, ngoại trừ: **Số chữ trên banner**

**86.** Chi phí quảng cáo banner trên một website là \$2.000, số lần xem banner quảng cáo đó trong 1 tháng quảng cáo được dự báo là 200.000 lần. Vậy chi phí quảng cáo banner tính theo CPM là bao nhiêu? **B.\$10**

**87.** Chỉ ra các bước trong quá trình mặc cả trên mạng. . **Tìm kiếm, lựa chọn, thương lượng, tiếp tục lựa chọn, thương lượng, hoàn thành giao dịch**

**88.** Chỉ ra các ví dụ thành công điển hình của e-marketspace. . **Alibaba.com**

**89.** Chỉ ra đặc điểm KHÔNG phù hợp với một tên miền tốt: **C. Dài**

**90.** Chỉ ra đặc điểm không phù hợp với một tên miền tốt? **C. Dài và có ý nghĩa**

**91.** Chỉ ra dịch vụ Không được các công ty du lịch qua mạng cung cấp.. **Giảm giá vé máy bay**

**92.** Chỉ ra định nghĩa TMĐT theo chiều dọc? . **IMBSA**

**93.** Chỉ ra định nghĩa TMĐT theo chiều ngang? . **MSDP**

**94.** Chỉ ra giải pháp không có chung tính chất với các giải pháp còn lại.. **Chiến lược ứng dụng TMĐT cho SMEs**

**95.** Chỉ ra giải pháp không có chung tính chất với các giải pháp còn lại.. **Luật hoá vấn đề bảo mật thông tin cá nhân**

**96.** Chỉ ra hạn chế của đấu giá: . **Có nguy cơ giả mạo**

**97.** Chỉ ra hạn chế của TMĐT: **C. Yêu cầu về hệ thống phần cứng, phần mềm, nối mạng**

**98.** Chỉ ra hạn chế khó vượt qua nhất đối với việc ứng dụng và phát triển thương mại điện tử của DN Việt nam hiện nay. . **Nhận thức: nhiều doanh nghiệp còn e ngại, chưa đánh giá đúng tầm quan trọng của TMĐT**

**99.** Chỉ ra hình thức auction, theo đó người mua đưa ra mức giá họ sẵn sàng trả cho sản phẩm hoặc dịch vụ, người bán đưa ra các sản phẩm và dịch vụ với mức giá đó để người mua lựa chọn? **C. Hình thức tự đưa ra giá của bạn - a name-your-own-price model**

100. Chỉ ra hình thức đấu giá, theo đó các vật đấu giá được giới thiệu trên Internet nhưng quá trình đấu giá vẫn được tổ chức như truyền thống? **D. Hình thức đấu giá có liệt kê danh mục được phân loại - a classified listing**
101. Chỉ ra hình thức đấu giá, theo đó vật đang đấu giá được bán cho người trả giá cao nhất? **C. Hình thức đấu giá kiểu Anh - an English auction**
102. Chỉ ra hình thức đấu giá, theo đó vật được đấu giá sẽ được bán cho người đầu tiên trả giá bằng với mức được người bán đặt ra? **C. Hình thức đấu giá kiểu Hà Lan - a Dutch auction**
103. Chỉ ra hoạt động chưa hoàn hảo trong TMĐT. . **Hợp đồng**
104. Chỉ ra hoạt động thuộc phạm vi hoạt động của chính phủ với công dân G2C. **A. Chuyển nhượng lợi ích**
105. Chỉ ra loại hình giao dịch Thương mại điện tử chưa phổ biến hiện nay: **D. G2C**
106. Chỉ ra loại hình không phải giao dịch cơ bản trong TMĐT: **D. B2E**
107. Chỉ ra lợi ích của TMĐT. . **Mọi người có thể giao tiếp dễ dàng hơn**
108. Chỉ ra lý do không làm quảng cáo trên Internet ngày càng phát triển.. **Số người dùng Internet đạt mức bão hòa**
109. Chỉ ra mệnh đề KHÔNG đúng trong giao dịch thương mại điện tử? **D. Người bán không có trách nhiệm trong việc cung cấp thông tin về hàng hóa ,dịch vụ và các điều kiện giao dịch chung trên website TMDT**
110. Chỉ ra mệnh đề không đúng: **AMA Các vấn đề về marketing điện tử quốc tế trong TMĐT**
111. Chỉ ra mệnh đề không đúng: **ASEAN các vấn đề về thương mại điện tử quốc tế trong khu vực**
112. Chỉ ra mệnh đề không đúng: **Australia rất chậm chễ trong việc thiết lập hệ thống quy định pháp lý về TMĐT**
113. Chỉ ra mệnh đề không đúng. . **Hiệu lực pháp lý, giá trị hay hiệu lực thi hành của thông tin thường vẫn bị phủ nhận vì nó được thể hiện dưới dạng thông điệp dữ liệu mà không phải bằng giấy**
114. Chỉ ra mệnh đề không đúng. . **Hợp đồng điện tử B2C được hình thành khác với các hợp đồng truyền thống về nội dung**
115. Chỉ ra mệnh đề không đúng: **ICC chưa thực sự quan tâm đến sự phát triển của TMĐT trong những năm gần đây**
116. Chỉ ra mệnh đề không đúng: **Luật mẫu này chưa thừa nhận giá trị làm chứng cứ của các dữ liệu điện tử**
117. Chỉ ra mệnh đề không đúng: . **Người mua trong hợp đồng điện tử nhiều khi không thể nhận được hàng**
118. Chỉ ra mệnh đề không đúng: **WTO đưa ra một hệ thống để kiểm soát thuế nhập khẩu với phần mềm trên mạng**
119. Chỉ ra mệnh đề sai : **Australia áp dụng luật mẫu về TMĐT của Uncitral tại các bang**

120. Chỉ ra mệnh đề sai? **B. Các trung tâm thương mại sẽ bị loại bỏ khi TMDT ra đời và phát triển**

121. Chỉ ra mô hình B2B marketplace tư nhân: **C. Công ty ABC bán phụ tùng máy móc cho 20 khách hàng thông qua website của mình**

122. Chỉ ra mô hình kinh doanh B2B trong các mô hình sau: **. ChemUnity.com**

123. Chỉ ra những điều kiện cơ bản đảm bảo thành công của mô hình thương mại điện tử B2C. **D. Cả 3**

124. Chỉ ra những hoạt động có thể cải tiến để nâng cao hiệu quả các giao dịch thương mại điện tử trực tuyến. **A. tất cả các lựa chọn - may come from within the organization, from improved links with logistics, and through linkages with payment systems.**

125. Chỉ ra sàn giao dịch của Nhà nước. **. www.vnemart.com.vn**

126. Chỉ ra sàn giao dịch TMDT? **D. Trang mạng xã hội có chuyên mục mua bán , trên đó cho phép người tham gia đăng tin mua bán hàng hóa và dịch vụ**

127. Chỉ ra thành phần của AIDA trong Marketing điện tử được giải thích chưa đúng . **A: Form mẫu đẹp, tiện lợi, an toàn để khách hàng thực hiện đơn hàng qua mạng**

128. Chỉ ra thành phần của AIDA trong Marketing điện tử được giải thích chưa đúng. **C. Desire - Website cần được thiết kế tốt, phù hợp với từng khách hàng**

129. Chỉ ra thành phần của AIDA trong Marketing điện tử được giải thích chưa đúng. **A. Attention - Website phải có nét riêng độc đáo đối với khách hàng**

130. Chỉ ra thành phần của AIDA trong Marketing điện tử được giải thích chưa đúng? **D. Form mẫu đẹp, tiện lợi, an toàn để khách hàng thực hiện mua dễ dàng (A)**

131. Chỉ ra trung gian phục vụ (về kỹ thuật) cho TMĐT: **B. Hệ thống máy tính, phần mềm kết nối những người mua và người bán**

132. Chỉ ra ví dụ công ty không theo mô hình hướng vào TMĐT: **C. Một số công ty cùng mua đồ văn phòng phẩm qua catalogue trực tuyến**

133. Chỉ ra ví dụ của mô hình bán lẻ qua mạng với cửa hàng ảo: **D. Cửa hàng A không có trụ sở thực và bán nhiều loại hàng hoá qua mạng Internet**

134. Chỉ ra ví dụ của P2P (peer to peer), giao dịch TMĐT ngang hàng: **A. Chia sẻ file**

135. Chỉ ra ví dụ của việc tiếp tục sử dụng trung gian trong kinh doanh. **. Sử dụng nhân viên bán hàng để thương lượng các hợp đồng lớn, phức tạp**

136. Chỉ ra ví dụ không phải thuộc hoạt động B2E: **C. Công ty quảng cáo tuyển dụng nhân viên mới qua website của mình**

137. Chỉ ra ví dụ minh họa cho giá động – dynamic pricing. **D. Giá cả được ấn định thông qua thương lượng và trả giá - prices set by negotiation and bargaining**

138. Chỉ ra ví dụ minh họa loại bỏ trung gian trong thương mại điện tử: **D. Bên cạnh bán hàng qua catalogue, công ty bắt đầu bán qua các cửa hàng tổng hợp phân phối**

139. Chỉ ra ví dụ thành công điển hình của mô hình thương mại điện tử e-marketplace: **C. www.alibaba.com**

140. Chỉ ra website KHÔNG phải website cung cấp dịch vụ TMĐT? **D. Website TMDT bán hàng**
141. Chỉ ra website thương mại điện tử được “định vị” khác với các website khác? **D. Sony.com: Chất lượng sản phẩm tốt nhất**
142. Chỉ ra yếu tố chưa hẳn là lợi ích của hợp đồng điện tử: **D. Tăng thêm thị phần cho doanh nghiệp trên thị trường quốc tế**
143. Chỉ ra yếu tố khiến sản phẩm không phù hợp khi kinh doanh trên môi trường Internet. **B. Mức độ mua sắm thường xuyên hơn việc mua hàng tiêu dùng**
144. Chỉ ra yếu tố không cùng loại với các yếu tố khác: **D. EDI (Electronic Data Interchange)**
145. Chỉ ra yếu tố không phải đặc điểm của chợ điện tử của người bán: **C. Giá cả cao hơn giá trên thị trường truyền thống**
146. Chỉ ra yếu tố KHÔNG phải đặc điểm của chữ ký điện tử? **C. Duy nhất : Chỉ duy nhất người ký có khả năng ký điện tử vào văn bản**
147. Chỉ ra yếu tố không phải hạn chế của quảng cáo trực tuyến.. **Khó phân đoạn thị trường**
148. Chỉ ra yếu tố KHÔNG phải hạn chế của Thương mại điện tử. **C. Văn hóa người sử dụng internet**
149. Chỉ ra yếu tố không phải hạn chế của TMĐT? **D. Giao dịch an toàn hơn**
150. Chỉ ra yếu tố KHÔNG phải khó khăn khi tham gia TMDT? **D. Thương mại truyền thống chưa phát triển**
151. Chỉ ra yếu tố không phải là đặc điểm của mạng Intranet? **D. Sử dụng các nguồn lực của riêng công ty**
152. Chỉ ra yếu tố không phải là động lực trong thị trường lao động qua mạng? . **Quy mô của thị trường lao động**
153. Chỉ ra yếu tố không phải là lợi ích của đấu giá với người bán? . **Giải trí**
154. Chỉ ra yếu tố không phải là lợi ích của hợp đồng điện tử: **Thuận tiện và dễ sử dụng đối với mọi doanh nghiệp**

**Tăng thêm thị phần cho doanh nghiệp trên thị trường quốc tế**

155. Chỉ ra yếu tố không phải là lợi ích của hợp đồng điện tử? . **An toàn trong giao dịch, kí kết hợp đồng**
156. Chỉ ra yếu tố không phải là lợi ích của hợp đồng điện tử? . **Đảm bảo sự an toàn, chính xác, tránh giả mạo**
157. Chỉ ra yếu tố không phải là lợi ích của Thương mại điện tử: **C. Khách hàng và sự riêng tư của họ được bảo vệ tốt hơn**
158. Chỉ ra yếu tố KHÔNG phải là lợi ích của Thương mại điện tử: **C. Khung pháp lý mới, hoàn chỉnh hơn**
159. Chỉ ra yếu tố không phải là lợi ích của TMĐT: **B. Khung pháp lý mới, hoàn chỉnh hơn**
160. Chỉ ra yếu tố không phải là lợi thế của Online Banking: **D. Giao tiếp trực tiếp với nhân viên**



161. Chỉ ra yếu tố không phải là lợi thế của online catalogue đối với catalogue truyền thống. . **Đòi hỏi kĩ năng về tin học**
162. Chỉ ra yếu tố không phải là tài sản chiến lược hay lợi thế cạnh tranh nòng cốt của các công ty TMDT hoạt động chủ yếu thông qua mạng Internet (born-on-the-net). **D. Ban giám đốc sẵn sàng chấp nhận mạo hiểm**
163. Chỉ ra yếu tố không phải là tài sản chiến lược hay năng lực cạnh tranh chính của các công ty truyền thống khi mở rộng hoặc chuyển sang thương mại điện tử (move-to-the-net). **B. Hệ thống thông tin hiện đại**
164. Chỉ ra yếu tố không phải là yêu cầu của chợ điện tử B2B: **D. Mạng nội bộ và ngoại bộ riêng**
165. Chỉ ra yếu tố không phải lợi ích của chuyển nhượng lợi ích điện tử. **B. Tính toán và nộp thuế**
166. Chỉ ra yếu tố không phải lợi ích của quảng cáo bằng banner trên mạng: **Chi phí thấp nhất trong các hình thức quảng cáo trực tuyến**
167. Chỉ ra yếu tố KHÔNG phải lợi ích của Thương mại điện tử: **C. Giao dịch an toàn hơn**
168. Chỉ ra yếu tố không phải lợi thế của Internet khi hỗ trợ các giao dịch về bất động sản? . **Dịch vụ qua mạng giảm nhu cầu đến tận nơi để xem**
169. Chỉ ra yếu tố không phải lợi thế của thị trường lao động qua mạng đối với người lao động? **Số người sử dụng Internet còn thấp**
170. Chỉ ra yếu tố không phải yêu cầu của mạng Internet? **B. Truy cập internet**
171. Chỉ ra yếu tố không thuộc Năm lực lượng cạnh tranh của Michael Porter?. **Tác động của hệ thống thông tin TMDT**
172. Chỉ ra yếu tố không thuộc phạm vi của Chính phủ điện tử hiện nay. **C. G2P**
173. Chỉ ra yếu tố là hạn chế của đấu giá truyền thống. . **Thời gian tiến hành**
174. Chỉ ra yếu tố quan trọng nhất đối với một website? . **Bảo trì và cập nhật thông tin**
175. Chỉ ra yếu tố thuộc hạ tầng công nghệ thông tin cho TMDT: **Tất cả các yếu tố trên (A. Hệ thống máy tính được nối mạng và hệ thống phần mềm ứng dụng TMDT, B. Ngành điện lực, C. Hệ thống các đường truyền Internet trong nước và kết nối ra nước ngoài)**
176. Chỉ số đánh giá thành công của website TMDT là “Tỉ lệ ... của người truy nhập cũ.” **A. quay lại**
177. Chỉ số đánh giá thành công của website TMDT là “Tỉ lệ ... thanh toán/ giỏ hàng.” **C. hủy bỏ**
178. Chỉ số đánh giá thành công của website TMDT là “Tỉ lệ người truy nhập ...” **B. mới**
179. Chiến lược marketing của Dell được gọi là: **A. “Cung cấp hàng hóa trực tiếp từ nhà sản xuất” - “direct from manufacturer”**
180. Chiến lược marketing của Sears được gọi là: **B. “click-and-mortar”**
181. Chiêu thức được người bán sử dụng theo đó cử một số người tham gia đấu thầu và chào giá cùng với những người tham gia để đẩy giá lên cao được gọi là: **B. Người bán thuê người tham gia trả giá cao**

182. Chiêu thức được người tham gia đấu thầu sử dụng theo đó dùng một số người giả tham gia trả giá rất cao để loại bỏ những người cùng tham gia, sau đó người này rút lui vào phút cuối để người thứ hai trúng thầu với mức giá thấp hơn nhiều được gọi là: **B. Người bán thuê người tham gia trả giá cao**

183. Chính phủ điện tử không gồm hoạt động nào dưới đây: **B. Bán hàng hoá và dịch vụ**

184. Cho bên thứ ba, chỉ định hoặc thay thế người nhận hàng, nhìn chung có đầy đủ các quyền mà người nắm giữ vận đơn giấy có được: **Khoá bí mật**

185. Cho phép một đối tượng có thể thực hiện một số giao dịch trên website là khía cạnh nào của an toàn TMĐT? **Phân quyền**

186. Chọn phát biểu sai trong các phát biểu sau về thương mại điện tử (TMĐT): **Khách hàng có thể xem xét kĩ lưỡng sản phẩm mà họ đặt mua**

187. Chọn phát biểu sai: **Chính sách bảo mật sẽ được tập thể công ty soạn thảo và ban hành thực hiện.**

188. Chọn phát biểu sai: **Càng nhiều tiêu chuẩn an ninh, việc truy cập website càng nhanh**

189. Chợ trên mạng có thể kinh doanh các hàng hoá số hoá dễ dàng. **A. Đúng**

190. Chợ truyền thống khác chợ điện tử ở yêu cầu về vị trí địa lý. **A. Đúng**

191. Chú ý khi thực hiện e-Marketing là "... thông điệp phải được ..." **D. Nội dung, trau chuốt**

192. Chuẩn hóa quy trình giao dịch, các tài khoản trả phí premium, các app mua sắm là mục tiêu giá trị: **A. Thuận tiện trong giao dịch**

193. Chức năng cơ bản nhất của các sàn giao dịch điện tử như Alibaba.com, ec21.com, vnemart.com... là gì ? **A. Kết nối người mua và người bán**

194. Chức năng trên website cho phép người xem tự do đăng nhập, đặt hỏi, bình luận và trao đổi ý kiến gọi là: **Diễn đàn**

195. Chứng thư số là gì? **Chứng nhận về khóa công khai/ khóa riêng để mã hóa chương trình ký điện tử Chuyển phát nhanh chuyển quyền sở hữu đối với vận đơn điện tử**

196. Cindy xem một catalogue trên mạng. Dựa vào những sản phẩm mà Cindy xem, website tự xây dựng một danh mục các sản phẩm cho Cindy. Catalogue kiểu này được gọi là website gì? **. Catalogue cá biệt hoá**

197. Cindy xem một catalogue trên mạng. Dựa vào những sản phẩm mà Cindy xem, website tự xây dựng một danh mục các sản phẩm cho Cindy. Catalogue kiểu này được gọi là website gì: **C. Catalogue cá biệt hoá**

198. Có nhiều tùy chọn màu sắc, kiểu dáng, chi tiết cho sản phẩm để người tiêu dùng lựa chọn sản phẩm trên các trang TMĐT là thể hiện đặc điểm sản phẩm: **B. Mass customization**

199. Cô Lynn thực hiện các khoản thanh toán hàng tháng thông qua một website thanh toán trực tuyến do ngân hàng cung cấp. Đây là ví dụ về: **Ngân hàng điện tử - online banking**

200. Công cụ dịch vụ khách hàng trực tuyến được các doanh nghiệp sử dụng phổ biến nhất hiện nay là gì? **B. E-mail (thư điện tử)**

201. Công cụ đánh giá hiệu quả hoạt động của website: **IMBSA, SWOT, 7C-4N**

202. Công cụ sử dụng phổ biến nhất hiện nay để hỗ trợ khách hàng trực tuyến là gì? **D. Trung tâm hỗ trợ khách hàng qua điện thoại - the call-back center.**

203. Công cụ tốt nhất để hỗ trợ khách hàng DN nên sử dụng khi ứng dụng TMĐT: **chat group**
204. Công nghệ thông tin, giáo sư và cộng đồng người sử dụng Internet. Đây là một tổ chức phi lợi nhuận, tư nhân, nhằm đảm bảo sự ổn định của Internet, đại diện cho cộng đồng sử dụng Internet: **INCANN**
205. Cổng là một khái niệm mới chỉ một website tại đó có thể truy cập một số lượng lớn thông tin về nhiều lĩnh vực. **A. Đúng**
206. Cổng thông tin ABC được thiết kế cho nhiều và đa dạng người sử dụng. Có rất ít chức năng cá biệt hoá cho các nhu cầu cụ thể. Cổng này thuộc loại: **Cổng xuất bản**
207. Cổng thông tin của công ty ABC được thiết kế cho mạng nội bộ của công ty. Tại cổng này có một số lượng lớn các thông tin hướng tới một số hạn chế người sử dụng. Cổng này thuộc loại hình: **D. Cổng doanh nghiệp**
208. Công ty A đăng quảng cáo trên hàng loạt các website khác đồng thời bán lại chỗ để quảng cáo trên website của mình, chiến lược công ty sử dụng là gì: **C. Banner exchange**
209. Công ty ABC cho phép người sử dụng sản phẩm thảo luận về sản phẩm, công dụng, cách sử dụng.....trên website của mình, công ty đang sử dụng hình thức gì: **C. Chat rooms**
210. Công ty ABC cho thuê chỗ để quảng cáo và tính phí trên số lượng người truy cập website của khách hàng thông qua banner này, đây là mô hình quảng cáo gì? . **Click throughs**
211. Công ty ABC có nhiều chi nhánh đã thiết kế được hệ thống thông tin của mình cho phép truy cập từ bên ngoài thông qua Internet. Công ty sẽ liên kết các chi nhánh này với nhau. Mạng của công ty thuộc loại gì? . **Extranet**
212. Công ty ABC giúp người mua và người bán tiến hành giao dịch qua mạng, ABC đang sử dụng mô hình gì?**D. Chợ điện tử nhiều - nhiều**
213. Công ty ABC gửi những e-mail đến các khách hàng trung thành của mình. Công ty hy vọng rằng những khách hàng này sẽ chuyển tiếp những thông điệp đến bạn bè, đồng nghiệp, người quen của họ. Hình thức marketing này được gọi là gì? **D. Viral marketing**
214. Công ty ABC gửi những email đến các khách hàng trung thành của mình . Công ty hy vọng rằng những khách hàng này sẽ chuyển tiếp những thông điệp đến bạn bè đồng nghiệp của họ. Hình thức marketing này được gọi là gì? **D. Catalogue động**
215. Công ty ABC mở một sàn giao dịch B2B cho phép các doanh nghiệp tham gia quảng cáo, giới thiệu sản phẩm dịch vụ và giao dịch với khách hàng qua sàn giao dịch này. Công ty ABC nên lựa chọn phương thức nào phù hợp nhất để vừa thu hút thành viên và vừa có doanh thu? **D. Thu phí trên các giao dịch thành công giữa các thành viên**
216. Công ty ABC nhận màn hình từ Đài Loan, CPU từ Malaysia và lắp ráp tại Trung Quốc rồi giao cho khách hàng. Đây là ví dụ về hình thức nào? **C. Merge-in-transit**
217. Công ty ABC quyết định xem xét việc ứng dụng thương mại điện tử vì thấy các đối thủ cạnh tranh ứng dụng và bắt đầu có những thành công nhất định. Đặc điểm của việc ứng dụng thương mại điện tử này là gì? **A. Căn cứ vào thị trường (Market-driven)**
218. Công ty bán sản phẩm hay dịch vụ trực tuyến, sử dụng thẻ tín dụng là công cụ thanh toán được gọi là gì? **B. Người bán - merchant**
219. Công ty cho phép khách hàng thảo luận về sản phẩm, công dụng, cách sử dụng... trên website của mình. Hình thức này gọi là xúc tiến thông qua: **A. Diễn đàn**

220. Công ty EcomPro đã kinh doanh được 50 năm, thế hệ EcomPro3 quyết định mở một kênh bán hàng trực tuyến để tăng cường quảng cáo và bán hàng cho cửa hàng truyền thống. Đây là ví dụ về: **C. Cửa hàng trực tuyến - a storefront**
221. Công ty X cho thuê một chỗ đặt banner, và tính phí dựa trên số lượng người vào website thông qua banner này. Đây là mô hình quảng cáo gì? **Click throughs**
222. Công ty XYZ bán hàng hoá cho các khách hàng cá nhân, mô hình nào được sử dụng: **B2C**
223. Công ty XYZ bán nhiều loại sản phẩm thông qua website của mình, họ đang sử dụng mô hình kinh doanh nào? . **Bán lẻ trực tuyến**
224. Công ty XYZ có dịch vụ giúp các cá nhân bán hàng cho các cá nhân khác và thu một khoản phí trên các giao dịch được thực hiện. Mô hình kinh doanh EC nào được công ty sử dụng. **C. C2C**
225. Công ty XYZ giúp các cá nhân trao đổi các sản phẩm số hoá, mô hình kinh doanh đã được áp dụng là mô hình nào? . **P2P**
226. Công ty XYZ gửi những e-mail đến các khách hàng trung thành của mình. Công ty hy vọng rằng những khách hàng này sẽ chuyển tiếp những thông điệp đến bạn bè, đồng nghiệp, người quen của họ. Hình thức marketing này được gọi là gì? **D. Viral marketing**
227. Công ước E-terms là do tổ chức nào đưa ra? . **ICC**
228. Công việc nào chiếm nhiều thời gian nhất trong quá trình vận hành một website TMDT? **B. Đưa thông tin và cập nhật thông tin về sản phẩm lên website**
229. Control nào dùng để kiểm chứng dữ liệu có nằm trong một dải nào đó hay không? **C. RangeValidator**
230. CRM và TQM là hai khái niệm chứng tỏ các mô hình kinh doanh luôn được phát triển. **A. Đúng**
231. Cùng một mẫu thời trang, xuất hiện tràn lan trên các trang TMĐT là thể hiện đặc điểm sản phẩm: **B. Dễ sao chép hơn**
232. Dành cho nhà quản trị có “Chức năng ... ý kiến khách hàng”. **C. Trả lời**
233. Đảm bảo cho các khoản tín dụng cấp cho người nhập khẩu. **Khi hàng hoá tới cảng đến, người mua xuất trình**
234. Đặc điểm nào đúng với ngân hàng trực tuyến? **C. Ngân hàng trực tuyến không chi nhánh như ngân hàng truyền thống**
235. Đặc điểm nào không phải của mã khoá bí mật: **C. Chi phí quản lý loại khoá này thấp và quản lý đơn giản với cả hai bên**
236. Đặc điểm nào sau đây của bán lẻ trực tuyến khi so sánh với bán lẻ truyền thống là chưa chính xác? **Dễ dàng giải quyết vấn đề pháp lý thương mại**
237. Đặc trưng cơ bản nhất phân biệt thương mại với các hình thái trao đổi hàng hóa khác là: **A. Có sự tham gia vào quá trình trao đổi**
238. Đặc trưng của TMĐT “Các bên tiến hành giao dịch trong TMĐT ... tiếp xúc ... với nhau và ... cần biết nhau từ trước” **C. Không, trực tiếp, không**
239. Đặc trưng của TMĐT “Hoạt động giao dịch TMĐT đều có sự tham gia ... ... chủ thể, trong đó không thể thiếu người cung cấp dịch vụ mạng, ...” **D. Ít nhất, ba, cơ quan chứng thực**

240. Đặc trưng nào không phải của riêng TMĐT: **C. Thông tin thị trường trở thành công cụ cạnh tranh đặc lực**

241. Đặt hàng qua mạng có lợi chủ yếu cho người mua mà không phải cho người bán. **B. Sai**

242. Đấu giá trao đổi: gồm những người mua rất ... giám sát lẫn nhau: **B. Chuyên nghiệp**

243. Đấu giá Vickrey là đấu giá kín theo giá thứ ... **HAI**

244. Đâu không phải là dấu hiệu nhận biết của một vụ tấn công DoS theo Cơ quan an ninh mạng của Hoa kỳ – US – CERT: **B. Bị xóa bỏ hoặc làm sai lệch một số dữ liệu như địa chỉ thư điện tử, thậm chí là cả mật khẩu và số thẻ tín dụng điện tử**

245. Đâu không phải là giao thức bảo mật sử dụng trong thông tin thanh toán: **D. SLL**

246. Đâu không phải lợi ích của mkt trực tuyến: **Tăng niềm tin của khách hàng**

247. Đâu là một hình thức tấn công trên mạng: **B. DoS (Denial of Service)**

248. Đâu là mục tiêu giá trị: Cá nhân hóa, cá biệt hóa sản phẩm, Thuận tiện trong giao dịch, Giảm bớt chi phí tìm kiếm và mua hàng, **D. Tất cả các ý trên**

249. Đâu là những đối tượng chịu tác động của TMĐT trong bối cảnh mới: Quản trị (marketing, tài chính, nhân lực & tổ chức), Tư duy kinh doanh, Bản chất thị trường, **D. Tất cả các ý trên**

250. Đâu là tag tạo ra 1 danh sách đứng đầu bằng số thứ tự. **C. <ol>**

251. Đâu là tag tạo ra 1 danh sách đứng đầu bởi dấu chấm (bullet)? **B. <ul>**

252. Đâu là tag tạo ra tiêu đề web kích cỡ lớn nhất. **A. <heading>**

**253.** Dấu TRUSTe được gắn trên các website thương mại điện tử là ví dụ của: **B. “a trustmark”**

**254.** Để có thể thành công trong Thương mại điện tử, doanh nghiệp phải tạo được: **A. Nét đặc trưng riêng**

**255.** Đe dọa nghiêm trọng nhất đối với các đại lý du lịch truyền thống là gì?. **Dịch vụ liên tục 24/24**

256. Đe dọa nghiêm trọng nhất từ thương mại điện tử đối với các đại lý du lịch truyền thống là gì? **A. Các đại lý ảo qua mạng**

**257.** Để gửi và nhận hợp đồng điện tử an toàn, các thao tác nào sau đây cần thực hiện? **cả 3 thao tác trên (A. người gửi rút gọn hợp đồng và dùng khóa bí mật tạo ra chữ ký số B. người nhận rút gọn hợp đồng và giải mã chữ ký số để so sánh hai bản hợp đồng rút gọn C. người gửi mã hóa toàn bộ thông điệp cần gửi bằng khóa công khai của người nhận )**

258. Để kiểm tra có phải trang web được load lần đầu tiên hay được postback lại ta dùng thuộc tính gì của lớp Page: **C. IsPostBack**

**259.** Để kiểm tra tính xác thực của một thanh toán bằng thẻ tín dụng các kiểm tra sau thường được tiến hành qua mạng: xác thực địa chỉ, xác thực tên và địa chỉ, xác thực số điện thoại, xác thực số điện thoại và địa chỉ, bắt địa chỉ IP người mua, xác thực số thẻ tín dụng, kiểm tra danh sách công ty vận tải. **A. Đúng**

260. Để một website hoạt động cần có tên miền ... lưu trữ ... nội dung. **B. Và, và**

261. Để người bán chấp nhận được thanh toán bằng thẻ cần lắp đặt phần cứng, phần mềm và đăng kí với ngân hàng hoặc bên thứ ba cung cấp dịch vụ này. **Đúng**

262. Để sàn giao dịch hoạt động hiệu quả, cần có những bên nào tham gia? **D. Cả 3 đáp án trên**
263. Để thiết kế máy tính phù hợp với các nhu cầu cụ thể của họ. Đây là ví dụ về mô hình TMĐT nào? cá biệt hóa sản phẩm và dịch vụ (product and service customization)
264. Để thực hiện các giao dịch điện tử B2B các bên cần có bằng chứng đảm bảo chữ kí trong hợp đồng điện tử chính là của bên đối tác mình giao dịch, để đảm bảo như vậy cần ..... . **Có tổ chức trung gian, có uy tín, có khả năng tài chính đảm bảo**
265. Để thực thi một lệnh sql select ta sử dụng các phương thức nào của đối tượng SqlCommand. **A. ExecuteReader**
266. Để tiếp cận nhiều web để tìm thông tin sản phẩm, các ứng dụng hỗ trợ so sánh giá sản phẩm là mục tiêu giá trị: **A. Giảm bớt chi phí tìm kiếm và mua hàng**
267. Để tối đa hoá số lần được kích chuột, nghiên cứu đã chỉ ra rằng các banner quảng cáo nên xuất hiện vào vị trí nào? **A. góc dưới bên phải, gần thanh cuộn (scroll bar)**
268. Để triển khai dự án thương mại điện tử thành công, yếu tố nào sau đây đóng vai trò quan trọng nhất? **D. Sự phối hợp giữa chuyên gia công nghệ, kinh doanh và thương mại điện tử**
269. Để website thương mại điện tử hoạt động đáp ứng các mục tiêu kinh doanh được đã đặt ra, giai đoạn nào sau đây cần được chú trọng hơn cả? **C. Xây dựng mô hình cấu trúc chức năng của website**
270. Để xếp hạng thứ tự trong kết quả tìm kiếm (SERP), Google sử dụng tới chỉ số PR. Vậy PR là viết tắt của? **C. PageRank**
271. Để xúc tiến xuất khẩu thành công trong thời đại hiện nay, doanh nghiệp không cần yếu tố nào? **. Có đội ngũ cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin**
272. Dell Computers cho phép khách hàng thiết kế máy tính phù hợp với các nhu cầu cụ thể của họ. Đây là ví dụ về mô hình TMĐT nào? **A. cá biệt hóa sản phẩm và dịch vụ (product and service customization) B. tìm giá tốt nhất (find the best price)**
273. Dịch vụ công trực tuyến là mô hình TMĐT nào sau đây? **B. G2B**
274. Dịch vụ đăng ký search engines của Google là: **B. Google adwords**
275. Dịch vụ kết nối người bán hàng, khách hàng, và các ngân hàng liên quan để thực hiện các giao dịch thanh toán điện tử được gọi là gì? **. Dịch vụ thanh toán trực tuyến - payment processing service**
276. Dịch vụ nào không thuộc khả năng của Home Banking? **In séc mới từ Internet**
277. Dịch vụ nào trên internet ứng dụng vào TMĐT? Email, World wide web và website, Mạng xã hội và Blog, **D. Cả 3 ý trên**
278. Điểm khác biệt giữa SEO vsf e-marketing? **B. SEO là một phần của e-marketing**
279. Điều gì không bị coi là vi phạm đạo đức kinh doanh đối với người sử dụng web: **D. Bán hàng trên mạng**
280. Điều gì không phải sự khác biệt giữa hợp đồng điện tử và hợp đồng truyền thống?. **Nội dung hợp đồng truyền thống đơn giản hơn**
281. Điều kiện cơ bản nhất đảm bảo thành công của các mô hình kinh doanh Sàn giao dịch điện tử B2B: **B. Nhiều thành viên tham gia**

282. Điều nào là tiêu chí đặc trưng của cho nền kinh tế mới của một quốc gia? **A. Phần lớn GDP của quốc gia dựa vào sản phẩm tri thức của người dân**
283. Định giá động là việc giá cả được thay đổi nhanh chóng theo kịp sự biến động cung cầu nhờ hệ thống thông tin hiện đại. **A. Đúng**
284. Do việc thu hút và lôi kéo khách hàng ngày càng trở nên khó khăn và tốn kém, nội dung của website có vai trò quan trọng trong việc: **A. giữ khách hàng (stickiness)**
285. Đoạn chương trình sau đây thực hiện: `int var = 123; Response.Redirect ("abcd.aspx?value=" + var.ToString());` **Truyền giá trị của biến var đến abcd.aspx**
286. Doanh thu bán lẻ trên mạng ở Mỹ và EU chiếm tỉ lệ ..... trong tổng doanh thu bán lẻ. **Dưới 3%**
287. Đối tượng Application sẽ bị hủy khi: **C. Tắt IIS**
288. Đối tượng nào không được phép kí kết hợp đồng mua bán ngoại thương qua mạng? **Chưa có quy định rõ về điều này**
289. Đối tượng transaction (trong ASP.Net) được tạo bởi phương thức nào: **C. CreateTransaction**
290. Đối với các công ty bán hàng trực tuyến, ví dụ người sản xuất hay bán lẻ, bước thứ hai trong quá trình thực hiện đơn hàng là gì? **D. Kiểm tra nguồn hàng trong kho - checking for product availability**
291. Đối với các công ty đã có website giới thiệu sản phẩm, để phát triển hoạt động thương mại điện tử hơn nữa nhiệm vụ nào sau đây quan trọng nhất? **C. Bổ sung các chức năng hỗ trợ giao dịch điện tử**
292. Đối với thực trạng Việt Nam, hiện nay các doanh nghiệp nên: **Tất cả đều đúng**
293. Dr. Hoa mua và download một phần mềm tường lửa trực tuyến. Sau khi cài đặt phần mềm này trên máy tính xong, cô phát hiện ra máy tính không thể kết nối Internet được. Dr. Hoa truy cập vào website của nhà cung cấp phần mềm, xem mục FAQ của phần mềm này và tìm được cách khắc phục sự cố. Đây là ví dụ minh họa hoạt động nào? **A. Chức năng hỗ trợ về sản phẩm - product support function.**
294. Dr. Tang đặt mua một chiếc laptop tại Denn Computer qua website của công ty. Công ty xác nhận đơn hàng sau 10 phút và hạn giao hàng là 3 ngày. Mỗi ngày sau đó, Denn đều gửi cho Dr. Tang email thông báo về tình hình lắp ráp chiếc laptop theo yêu cầu đó. Khi hàng bắt đầu giao, Dr. Tang nhận được một email thông báo thời gian bắt đầu giao hàng. Đây là ví dụ về: **D. Hỗ trợ sau khi mua - postpurchase support**
295. Dr. Van truy cập một website ở đó có chức năng truy cập tiếp vào các thông tin được cá biệt hóa theo đúng nhu cầu của cô, đây là ví dụ về mô hình gì? **C. Công thông tin**
296. Dù là thanh toán điện tử theo hình thức nào, thường có 5 bên tham gia: khách hàng, người mua, người thanh toán, cửa hàng, người bán, người được thanh toán, người phát hành, cơ quan quản lý và ACH mạng thanh toán bù trừ liên ngân hàng. **A. Đúng**
297. Dữ liệu thay đổi trong bộ nhớ chính khác dữ liệu thay đổi trong cơ sở dữ liệu” là tính chất của: **B. Kết nối không thiết lập cầu nối**
298. Dữ liệu trên các control của web form được lưu trữ trong. **C. ViewState**
299. Dùng phương thức nào để thực hiện lệnh thêm, xóa, sửa dữ liệu. **ExecuteNonQuery**

300. Dùng tên miền Website miễn phí có nhược điểm gì? **B. Độ bảo mật dữ liệu thấp, Ít tín nhiệm, dễ bị mất tên miền**
301. Ecommerce là một lĩnh vực ứng dụng của công nghệ thông tin, trong lĩnh vực này, chỉ có một số quy luật kinh tế được áp dụng. **B. Sai**
302. eKip.vn là một giải pháp? **C. Giúp tự xây dựng và vận hành website thương mại điện tử trọn gói**
303. Ford, General Motor và một số hãng trong ngành công nghiệp ô tô đã liên kết xây dựng một sàn giao dịch điện tử (e-marketplace). Đây là ví dụ về mô hình: **A. liên minh chiến lược (a business alliance)**
304. Giá thấp hơn không phải là lợi ích của EC với người tiêu dùng. **B. Sai**
305. Giảm chi phí tìm kiếm của khách hàng cho phép họ: . **Tìm kiếm nhiều sản phẩm và giá cả để lựa chọn tốt nhất**
306. Giảm thiểu việc đi lại, tăng mức sống trong dân cư, thúc đẩy các dịch vụ cộng đồng là ưu điểm của TMĐT đối với: **C. Xã hội**
307. Giao dịch điện tử được thực hiện tự động từng phần hoặc toàn bộ thông qua hệ thống thông tin được thiết lập sẵn được gọi là: **A. Giao dịch điện tử tự động**
308. Giao dịch điện tử có nhiều người mua và nhiều người bán: **sàn giao dịch đối hàng điện tử**
309. Giao dịch qua Email không có ưu điểm gì sau đây? **B. Bảo mật, không cho người thứ ba biết nội dung**
310. Giao thức nào được sử dụng phổ biến để đảm bảo môi trường giao dịch an toàn trên các website TMDT? **D. Giao thức SSL ( Secure Dockets Layer-SSL)**
311. Giỏ mua hàng (công cụ trong TMĐT) trong tiếng Anh gọi là: **A. Shopping Cart**
312. Giỏ mua hàng điện tử KHÔNG nhất thiết phải có chức năng nào dưới đây? **A. Tìm kiếm sản phẩm**
313. Gói phần mềm bao gồm cửa hàng trực tuyến, giỏ mua hàng trực tuyến, mẫu đặt hàng, cơ sở dữ liệu mô tả sản phẩm, giá và đơn đặt hàng ...được gọi là gì?**Phần mềm trang chủ bán hàng**
314. GS. Hoàng đăng ký sử dụng một dịch vụ thanh toán cho phép tập hợp tất cả các hóa đơn GS phải trả trong tháng từ các nhà cung cấp dịch vụ khác nhau, và chỉ phải thực hiện một thanh toán duy nhất. Đây là ví dụ về hình thức thanh toán điện tử nào? **A. Cổng thanh toán hóa đơn trực tuyến - bill consolidator**
315. GS. Thía gửi thông báo cho ngân hàng để hủy bỏ việc sử dụng thẻ tín dụng. Ngân hàng trả lời bằng email trong đó đề nghị giảm 3% lãi suất năm nếu GS. Thía tiếp tục sử dụng loại thẻ này. Đây là ví dụ về hình thức nào? **D. Hỗ trợ giữ chân khách hàng - save or win back**
316. GS. Tuấn sử dụng thẻ để mua một số sách trên mạng. Các khoản thanh toán bị trừ trực tiếp từ tài khoản tiền gửi của ông đặt tại ngân hàng Vietcombank. Trong trường hợp này, ông Tuấn đã sử dụng loại thẻ nào? **D. Thẻ ghi nợ - debit card**
317. Hacker cướp tên miền thông qua một trong các bước: (Tìm email quản lý tên miền, Lừa chủ tài khoản email để lấy được password) **C. Tất cả cùng đúng**
318. Hai giao thức chủ yếu đảm bảo an toàn trong thanh toán điện tử là SSL và SET.**Đúng**



319. Hai luật mẫu quan trọng về TMĐT được UNCITRAL đưa ra vào các năm? **1996, 2001**

320. Hai sinh viên dùng mạng Internet để trao đổi thông tin, hình ảnh và video clip nhằm thực hiện bài tập lớn ở trường. Đây là ví dụ của: **B. P2P**

321. Hạn chế của đấu giá trực tuyến so với đấu giá truyền thống là? **Định danh người tham gia đấu giá trực tuyến**

322. Hạn chế khó khắc phục nhất khi đẩy mạnh cung cấp dịch vụ Internet banking tại VN là: **A. Khó đảm bảo các vấn đề an toàn, bảo mật**

323. Hạn chế khó vượt qua nhất đối với việc ứng dụng và phát triển TMĐT của VN: **Nhận thức nhiều doanh nghiệp còn e ngại, chưa đánh giá đúng tầm quan trọng của TMĐT.**

324. Hạn chế không mang tính kỹ thuật đối với TMĐT, ngoại trừ: **Tốc độ đường truyền chậm khiến việc mua hàng trở nên khó chịu**

325. Hãng bán lẻ XYZ yêu cầu các Công ty cung cấp hàng hóa đăng ký tham gia vào website của Công ty để theo dõi tình hình cung cấp hàng hóa cũng như tự động hóa việc đặt hàng. Đây là hình thức giao dịch TMĐT B2B gì?: **Exchange**

326. Harry trả tiền vé tàu điện ngầm bằng cách slide thẻ plastic qua thiết bị đọc thẻ tại lối vào nhà ga. Đây là ví dụ minh họa của công nghệ nào? **B. a proximity card**

327. Hãy chỉ ra đâu không phải là sự khác biệt giữa hợp đồng điện tử và hợp đồng truyền thống: **D. Nội dung: hợp đồng truyền thống có nội dung đơn giản hơn**

328. Hãy chỉ ra lợi ích nổi bật nhất khi tham gia website cổng thương mại điện tử quốc gia? **C. Có được website, tự quản lý và cập nhật website của mình**  
**D. Giao dịch an toàn, bảo mật, phù hợp với tiêu chuẩn quốc tế**

329. Hãy chỉ ra những điều kiện cần lưu ý để thành công khi giao kết hợp đồng điện tử: **Cả 3 đáp án trên đều đúng (Giao dịch với đối tác đáng tin cậy: uy tín, năng lực, kinh nghiệm... Nội dung hợp đồng: đầy đủ, chính xác, chặt chẽ, Có kiến thức về thương mại điện tử)**

330. Hãy chỉ ra những sự khác biệt giữa hợp đồng điện tử và hợp đồng truyền thống? **Cả 3 đáp án trên đều đúng (Chữ ký: chữ ký tay và chữ ký điện tử, Hình thức: trên giấy, thông điệp dữ liệu, Hiện nay, hợp đồng điện tử chưa được sử dụng rộng rãi trên thế giới)**

331. Hệ thống địa chỉ dựa theo tên cho phép xác định các website hoặc máy chủ web kết nối vào Internet được gọi là gì? **C. Domain name**

332. Hệ thống được tạo lập để gửi, nhận, lưu trữ, hiển thị hoặc thực hiện các xử lý khác đối với thông điệp dữ liệu được gọi là gì? **A. Hệ thống thông tin**

333. Hiện nay, khoảng ..... số doanh nghiệp Việt Nam sử dụng Internet để gửi và nhận thư điện tử. **. 40-60%**

334. Hiện nay, sau khi có nghị định về chữ ký số và chứng thực điện tử, doanh nghiệp vẫn chưa thể tiến hành hoạt động gì trực tuyến? **C. Ký kết hợp đồng điện tử**

335. Hiệu lực pháp lý, giá trị hay hiệu lực thi hành của thông tin thương mại vẫn bị phủ nhận vì nó được thể hiện dưới dạng thông điệp dữ liệu mà không phải bằng giấy

336. Hình thức đấu giá cho phép các bên tham gia tại mọi nơi, mọi lúc được gọi là: **D. đấu giá trên mạng cá nhân**

337. Hình thức đấu giá kiểu Hà Lan: **vật đấu giá sẽ được bán cho ng đầu tiên trả giá bằng với mức được ng bán đặt ra**

338. Hình thức đấu giá, vật được đấu giá sẽ bán cho ng trả giá cao nhất: **đấu giá kiểu Anh**

339. Hình thức hợp đồng điện tử an toàn nhất: **HĐ bằng email, ký kết trên các sàn giao dịch đt, HĐ điện tử sd chữ kí số**

340. Hoàng đăng ký sử dụng một dịch vụ thanh toán cho phép tập hợp tất cả các hóa đơn mà Hoàng phải trả trong tháng từ các nhà cung cấp dịch vụ khác nhau, và chỉ phải thực hiện một thanh toán duy nhất. Đây là ví dụ về hình thức thanh toán điện tử nào? **Cổng thanh toán hóa đơn trực tuyến - bill consolidator**

341. Hoạt động nào dưới đây không giúp các doanh nghiệp mở rộng thị trường nhanh chóng? **Công ty cho phép một nửa nhân viên làm việc từ xa qua mạng**

342. Hình thức nào dưới đây phù hợp nhất đối với giao dịch điện tử có nhiều người mua và nhiều người bán? **C. Sàn giao dịch hàng đổi hàng điện tử - E-bartering**

343. Hồ sơ đăng ký hoặc thông báo website TMĐT được? **B. Gửi trực tuyến lên Cổng thông tin quản lý hoạt động thương mại điện tử**

344. Hoạt động nào dưới đây không giúp các doanh nghiệp mở rộng thị trường nhanh chóng? **C. Công ty cho phép một nửa nhân viên làm việc từ xa qua mạng**

345. Hoạt động nào không được sử dụng để làm tăng lòng tin về chất lượng? **C. Giảm giá**

346. Hợp đồng điện tử hình thành trong quá trình khách hàng mua hàng tại Amazon.com(xem minh họa) là loại hợp đồng điện tử nào? **C. Hợp đồng qua các thao tác click, type và browse**

347. Hợp đồng điện tử là hợp đồng được giao kết thông qua các phương tiện điện tử, trong đó hợp đồng hoặc một phần của hợp đồng được lập dưới dạng dữ liệu điện tử. Đây là khái niệm hợp đồng điện tử trong ..... **Dự thảo pháp lệnh thương mại điện tử của Việt Nam**

348. Hotdeal.vn là website thuộc mô hình? **Mua hàng theo nhóm (groupon)**

349. Hotwire.com cung cấp sản phẩm phù hợp với các nhu cầu đặc biệt của khách hàng với mức giá thấp nhất. Đây là ví dụ của mô hình: **D. tìm mức giá tốt nhất (find-the-best-price model)**

350. IMDB cho phép các thành viên đã đăng ký truy cập vào toàn bộ cơ sở dữ liệu phim trực tuyến với điều kiện phải đóng phí hàng tháng, đây là ví dụ của mô hình doanh thu nào: **A. Phí thuê bao (subscription fee).**

351. Incoterms 2000 và eUCP 1.0 đều: **. Có quy định và đề cập đến những nội dung cơ bản về chứng từ điện tử**

352. Intranet là một mạng riêng của các tổ chức sử dụng giao thức Internet để liên kết và chia sẻ thông tin giữa các bộ phận trong tổ chức. **A. Đúng**

353. iphone đời đầu ra mắt 2008, iphoneX màn hình tai thỏ, galaxy note đời mới với nhiều công nghệ tân tiến nhất, một thiết kế thời trang đột phá như mẫu giày yeezy .... đó là chiến lược chào hàng: **A. Sáng tạo sản phẩm mới**

354. Jeff muốn mua hàng trên mạng nhưng không tin tưởng vào chính sách bảo mật thông tin cá nhân, anh ta có thể sử dụng công cụ nào trên mạng để tham khảo: **B. Trust verification site**

355. Jose quyết định mua một chiếc xe Saturn VUE, một cửa hàng trực tuyến giúp anh ta tìm được người bán với mức giá Jose cho là phù hợp. Đây là ví dụ về mô hình nào? **D. môi giới thương mại (merchant brokering)**
356. Khách hàng nhập số vận đơn vào website của Fed Ex để kiểm tra tình trạng thực của hàng hóa đang trên đường vận chuyển. Đây là ví dụ về: **A. tạo dựng năng lực cạnh tranh chiến lược từ công nghệ thông tin (a strategicsystem)**
357. Khái niệm nào sau đây diễn giải cách thức nhằm đạt được mục tiêu tiếp thị thông qua việc sử dụng những phương tiện điện tử? **D. E-marketing**
358. Khái niệm SEM là gì? **A. Marketing công cụ tìm kiếm ( Search Engine Marketing)**
359. Khẳng định nào sau đây là sai? **B. Virus do ngẫu nhiên bị lây nhiễm**
360. Khi các đại lý bảo hiểm phát hiện thấy công ty bắt đầu bán bảo hiểm qua Internet, họ phản đối và tỏ ý sẽ đồng loạt không hợp tác trừ khi công ty có chính sách phù hợp. Đây là ví dụ về: **A. “channel conflict”**
361. Khi cần triển khai các ứng dụng thương mại điện tử trong thời gian ngắn, nguồn vốn ít, hệ thống mới không giữ vị trí chiến lược trong hoạt động kinh doanh, lựa chọn nào sau đây là phù hợp nhất? **C. outsourcing**
362. Khi cần triển khai các ứng dụng thương mại điện tử trong thời gian ngắn, nguồn vốn ít, hệ thống mới không giữ vị trí chiến lược trong hoạt động kinh doanh, lựa chọn nào dưới đây là phù hợp nhất? **B. outsourcing**
363. Khi chiến lược tự triển khai thương mại điện tử (click-and-mortar) của ToysRUs thất bại, công ty chuyển sang sử dụng hệ thống bán hàng trực tuyến của Amazon.com. Đây là ví dụ minh họa mô hình nào? **D. a strategicalliance**
364. Khi có gian lận trong thanh toán qua thẻ tín dụng xảy ra, đối tượng nào là người phải chịu mọi phí tổn? **A. Người bán hàng**
365. Khi đang bán một sản phẩm trên web, thì có giới thiệu kèm các dịch vụ vận chuyển, thanh toán, khuyến mại, trả góp, chat với khách hàng, đó là chào hàng: **C. Dịch vụ hỗ trợ**
366. Khi đánh giá một gói ứng dụng thương mại điện tử, khả năng thu thập, lưu trữ, truy xuất thông tin và cấu trúc cơ sở dữ liệu của hệ thống đó cần được tiến hành cẩn thận. Quá trình đánh giá này gọi là gì? **B. information requirements**
367. Khi đặt tên một trang web, thiết kế sản phẩm và gắn nhãn mác, cần quan tâm tới chào hàng: **B. Thương hiệu**
368. Khi định vị sản phẩm, e-manager phải trả lời các câu hỏi sau, ngoại trừ: **B. Công ty nào sẽ cung cấp các phần cứng và phần mềm để triển khai bán hàng trực tuyến**
369. Khi khách hàng có được tiện ích thanh toán trực tuyến trong thương mại điện tử, có thể hiểu họ đang được hưởng dịch vụ: **D. Dịch vụ thanh toán trực tuyến - payment processing service**
370. Khi khách hàng đang giai đoạn mua hàng, cần sử dụng biện pháp nào để tiếp tục thu hút họ: D. b và c (**B. Đưa ra các khuyến mại kép, các gợi ý thay thế, C. Chuẩn hóa và nhanh chóng thủ tục tới giỏ mua hàng**)
371. Khi khách hàng đang giai đoạn tìm hiểu hàng, cần sử dụng biện pháp nào để tiếp tục thu hút họ: **B. Giới thiệu chi tiết thông tin sản phẩm**

372. Khi khách hàng đang giai đoạn xem hàng, cần sử dụng biện pháp nào để tiếp tục thu hút họ: **A. Tạo sự ấn tượng, gợi sự tò mò trên web**

373. Khi khách hàng đọc thông tin một sản phẩm họ muốn mua trên website bán hàng trực tuyến. Một nội dung bên dưới thông tin sản phẩm là thông tin của những phụ kiện tùy chọn đi kèm. Nội dung này là hình thức trong cấp độ thứ hai của nội dung website? **Cross-selling**

374. Khi lập một dự án Thương mại điện tử, người lập dự án đầu tiên phải quan tâm đến những vấn đề nào? **A. Xem xét mức độ phù hợp của dự án thương mại điện tử với chiến lược tổng thể của doanh nghiệp**

375. Khi lựa chọn hai sản phẩm giống nhau, giá cả thấp hơn sẽ thu hút được khách hàng. **B. Sai**

376. Khi một trang web giới thiệu chi tiết các thông số, đặc điểm, tính chất của sản phẩm, có thể hiểu đó là chào hàng: **A. Thuộc tính**

377. Khi mua hàng trên mạng, chào hàng chỉ bắt đầu khi người mua đồng ý với đơn hàng do cửa hàng tổng hợp tên cơ sở các chọn lựa của người mua trước đó

378. Khi người mua chấp nhận chào hàng này thì hợp đồng được hình thành và người bán có thể nhận được tiền ngay sau đó

379. Khi nhận một thư điện tử quảng cáo, người nhận thư không muốn tiếp tục nhận loại thư quảng cáo này nữa, anh ta nhấn vào nút "**Unsubscribe**" ("Gỡ bỏ khỏi danh sách") ở cuối thư. Đây là hình thức gì? **-out**

380. Khi nhận được thư có địa chỉ lạ đính kèm file thì nên làm gì? **C. Scan các attach trước khi mở, không nhấn các link không tin cậy**

381. Khi nào không nên sử dụng hòm thư miễn phí công cộng? **B. Giao dịch làm quen với đối tác mới**

382. Khi nào nên định giá cố định: **Tất cả các ý trên (A. Yếu tố cấp bách thời gian và hành vi mua "bị" thúc giục của khách hàng B. Mức giá cạnh tranh trên thị trường C. Sản phẩm có lợi thế tuyệt đối)**

383. Khi nào nên định giá linh hoạt theo khu vực: **Tất cả các ý trên (A. Nhu cầu của từng thị trường, B. Kho vận, logistics chiếm tỷ trọng chi phí đáng kể, C. Chi nhánh tại khu vực, địa bàn)**

384. Khi nào nên định giá linh hoạt theo phân khúc thị trường: **Tất cả các ý trên (A. Thị trường có nhiều phân khúc khách hàng, B. Sản phẩm có thể chia làm nhiều cấp độ về chất lượng, chi phí... C. Nhiều đối thủ cạnh tranh)**

385. Khi sử dụng e-mail để quảng cáo đến một nhóm khách hàng mục tiêu sẽ có những ưu điểm sau, ngoại trừ: **A. các nghiên cứu đã chỉ ra rằng nhận thức của khách hàng đối với sản phẩm ngày càng tốt hơn khi số lần quảng cáo ngày càng tăng**

386. Khi tham gia các cổng thương mại điện tử, doanh nghiệp có những lợi ích nào? **D. Tất cả các đáp án trên**

387. Khi tham gia vào các sàn giao dịch điện tử hay các cổng thương mại điện tử doanh nghiệp không phải thực hiện những nhiệm vụ gì? **D. Cả 3 đáp án A, B và C**

388. Khi triển khai một dự án thương mại điện tử, việc chạy thử để đảm bảo các module trong toàn bộ dự án hoạt động phối hợp tốt với nhau gọi là gì? **B. Kiểm tra khả năng tương tác - integration testing**

389. Khi triển khai một dự án thương mại điện tử, việc chạy thử để kiểm tra cảm nhận của người sử dụng khi tương tác với website thương mại điện tử gọi là gì? **Kiểm tra khả năng sử dụng**
390. Khi triển khai một dự án thương mại điện tử, việc xác định xem website có đáp ứng những mục tiêu kinh doanh và tầm nhìn của doanh nghiệp hay không gọi là gì? **C. Kiểm tra kết quả**
391. Khi triển khai website thương mại điện tử, quyết định nào trong những quyết định sau phải được thực hiện đầu tiên và có tác động đến các hoạt động thương mại điện tử sau này? **A. Ai sẽ là người lưu trữ web - who will host it**
392. Khi truy cập vào một website, thấy những loại yêu cầu gì thì có thể an tâm thực hiện ngay? **A. Yêu cầu thực hiện các thao tác không liên quan đến thông tin cá nhân**
393. Khi TS. Dương Hùng vừa hoàn thành đơn đặt hàng mua một hộp mực in cho máy in của mình, website của công ty TA lập tức đưa ra gợi ý về hộp mực màu cho loại máy in đó và các loại giấy in phù hợp. Đây là ví dụ về hình thức bán hàng nào? **C. Chương trình xác định khách hàng trung thành - a customer loyalty program**
394. Khó khăn lớn nhất khi thực hiện các cuộc điều tra trực tuyến là gì? **A. khó lấy được mẫu ngẫu nhiên**
395. Khó khăn lớn nhất trong sử dụng vốn mạo hiểm – venture capital là gì? **B. Tìm được một nhà đầu tư mạo hiểm đồng ý cấp vốn**
396. Khoảng 2 giờ chiều, Mr.Bean dùng PDA để truy cập vào một cửa hàng bán đồ tạp hóa trực tuyến. Ông ta đặt mua một vài món đồ cho bữa tối, khi về nhà tất cả mọi thứ đã được giao đến cửa. Đây là mô hình: **D. TMĐT di động (M-commerce)**
397. Không bị giới hạn thời gian và địa lý, lựa chọn phong phú, tối ưu hóa về chi phí và khoảng cách, thông tin cập nhật là ưu điểm đặc thù của TMĐT đối với: **B. Người tiêu dùng**
398. Không giữ kết nối đến cơ sở dữ liệu” là tính chất của: **B. Kết nối không thiết lập cầu nối**
399. Kinh doanh điện tử có nghĩa là bán hàng hoá và dịch vụ qua Internet. **B. Sai**
400. Lệnh dùng để hoàn tất một giao tác (transaction) là: **B. Commit**
401. Lệnh nào sau đây thực thi đúng? **D. Label1.Text = Session[“mess”].Value.ToString();**
402. Loại hình giao dịch chưa phổ biến hiện nay: **G2C**
403. Loại hình nào không phải giao dịch cơ bản trong TMĐT? **B2E**
404. Loại hình Thương mại điện tử mà đối tác kinh doanh là giữa doanh nghiệp và người tiêu dùng là: **B2C**
405. Loại mã độc nào khi MT mới bị lây nhiễm thì phát hiện được ngay? **C. Sâu máy tính – Worm**
406. Loại thẻ nào có độ bảo mật cao hơn các loại thẻ còn lại: **C. Thẻ thông minh**
407. Loại thẻ thanh toán cho phép các giao dịch thanh toán thực hiện khi đặt gần thiết bị đọc thẻ như trả phí giao thông,...: **contactless card**
408. Loại virus nào nói chung không có hành động phá hủy dữ liệu, phá hoại ổ cứng của MT? **D. adware**
409. Lợi ích cơ bản nhất của Internet banking là gì? **A. Tiết kiệm chi phí giao dịch**
410. Lợi ích của doanh nghiệp khi tham gia các cổng thương mại điện tử: **D. Cả 3 lợi ích trên**

**411.** Lợi ích mà người mua có được khi áp dụng SET trong các giao dịch thương mại điện tử? **Đảm bảo không bị đánh cắp thông tin thẻ tín dụng**

**412.** Lợi ích nổi bật nhất khi tham gia website công thương mại điện tử quốc gia: **có được website, tự quản lý và cập nhật website của mình.**

**413.** Lợi ích website mang lại cho doanh nghiệp gồm: **D. Tất cả đều đúng**

**414.** Lợi thế khi xây dựng một website TMDT so với việc tham gia vào một sàn giao dịch TMDT là? **A. Khách hàng có thể tham khảo thông tin doanh nghiệp tại một không gian với tên miền riêng**

**415.** Lợi thế có thể đến từ... (**chất lượng hoặc giá thành sp**). Hay từ việc dn tiếp cận được điều kiện thuận lợi.... như tiếp cận được nguồn lao động, nguồn vốn rẻ hoặc sự vượt trội về kinh nghiệm, tri thức, lòng trung thành của người lao động... [**Năng lực sx...Bên ngoài** ] **ĐÚNG**

**416.** Luật giao dịch điện tử của Việt Nam (Đ1): Luật này không áp dụng đối với những hoạt động nào dưới đây? **Cả A và B đều đúng (A. Cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà B. Văn bản thừa kế )**

**417.** Luật giao dịch điện tử của Việt Nam (Đ12): Một thông điệp dữ liệu được xem là có giá trị như văn bản viết nếu thông tin hàm chứa trong thông điệp dữ liệu đó có thể ..... để tham chiếu khi cần thiết **C. Truy cập và sử dụng được**

**418.** Luật giao dịch điện tử của Việt Nam (Đ13). Hợp đồng được bên A tạo ra dưới dạng văn bản word, ký và gửi cho bên B, bên B chấp nhận toàn bộ nội dung, bôi đen một số điều khoản để nhấn mạnh, ký và gửi lại cho bên A. Để chắc chắn, bên B trước khi gửi chuyển hợp đồng sang định dạng pdf và đặt password cấm thay đổi nội dung. Hợp đồng bên A nhận lại có được coi là có giá trị như văn bản gốc hay không? **A. Có**

**419.** Luật giao dịch điện tử của Việt Nam (Đ15): Hợp đồng ký kết giữa khách hàng cá nhân và website bán hàng trực tuyến có giá trị làm chứng cứ hay không phụ thuộc các yếu tố nào sau đây: **Cả 3 yếu tố trên (A. Độ tin cậy của cách thức tạo, lưu trữ và gửi hợp đồng, B. Cách thức đảm bảo, duy trì tính toàn vẹn nội dung của hợp đồng, C. Cách thức xác định người khởi tạo)**

**420.** Luật Giao dịch điện tử của Việt Nam (Đ17): Thời điểm gửi thông điệp dữ liệu là thời điểm thông điệp dữ liệu này nhập vào hệ thống thông tin ..... **A. nằm ngoài sự kiểm soát của người khởi tạo**

**421.** Luật giao dịch điện tử của Việt Nam (Đ18) Trường hợp trước hoặc trong khi gửi thông điệp dữ liệu, người khởi tạo tuyên bố thông điệp dữ liệu chỉ có giá trị khi có thông báo xác nhận thì thông điệp dữ liệu được coi là .... cho đến khi .... nhận được thông báo xác nhận đã nhận được thông điệp dữ liệu đó. **A. chưa gửi / người khởi tạo**

**422.** Luật giao dịch điện tử của Việt Nam (Đ19) Trường hợp công ty ABC là người nhận thông điệp dữ liệu chỉ định hộp thư điện tử để nhận thông điệp dữ liệu là congtyabc@hn.vnn.vn thì thời điểm nhận là thời điểm thông điệp dữ liệu nhập vào hệ thống ..... và địa điểm nhận là ..... **A. máy chủ thư điện tử @hn.vnn.vn / trụ sở công ty**

**423.** Luật giao dịch điện tử của Việt Nam (Đ21): Giao kết hợp đồng điện tử bằng e-mail được chấp nhận nhưng giá trị làm chứng cứ thấp vì những lý do nào sau đây? **Tất cả đều đúng (Độ tin cậy của cách thức khởi tạo, lưu trữ, truyền gửi thông điệp thấp. Cách thức bảo đảm và duy trì tính toàn vẹn của thông điệp thấp. Khó xác định người ký và sự chấp thuận của người đó đối với nội dung hợp đồng )**

**424.** Luật giao dịch điện tử của Việt Nam (Đ4): Chương trình máy tính được thiết lập để hoạt động tạo ra các chữ ký số gọi là: **B. Chương trình ký điện tử**

425. Luật giao dịch điện tử của Việt Nam đề cập các vấn đề chính sau, ngoại trừ (2 vấn đề): . **B và C đúng (Thanh toán điện tử , Thuế trong các giao dịch điện tử**

426. Luật giao dịch điện tử của Việt Nam: Khái niệm nào không được định nghĩa: **D. Bảo vệ người tiêu dùng**

427. Luật giao dịch điện tử của VN, trhop trước or trong khi gửi thông điệp dữ liệu, người khởi tạo tuyên bố thông điệp dữ liệu chỉ có giá trị khi có thbao xác nhận thì thông điệp dữ liệu được coi là...cho đến khi...nhận được thông báo xác nhận đã nhận được thông điệp dữ liệu đó: **chưa gửi/ ng khởi tạo.**

428. Luật giao dịch điện tử của VN: địa điểm gửi thông điệp dữ liệu: **trụ sở của người gửi**  
Luật giao dịch điện tử của VN: khi người gửi yêu cầu xác nhận thì thông điệp dữ liệu được coi là: **chưa gửi đến khi người khởi tạo nhận được thông báo xác nhận của người nhận**

429. Luật giao dịch điện tử của VN: **thời điểm gửi thông điệp dữ liệu là thời điểm thông điệp dữ liệu này nhập vào hệ thống thông tin....: nằm ngoài sự kiểm soát của người khởi tạo**

430. Luật giao dịch điện tử của VN: trường hợp công ty ABC là người nhận thông điệp dữ liệu là congtyabc@hn.vnn.vn thì thời điểm nhận là **thời điểm thông điệp dữ liệu nhập vào hệ thống máy chủ thư điện tử @hn.vnn.vn và địa điểm nhận là trụ sở công ty**

431. Luôn giữ kết nối đến database” là tính chất của: **A. Kết nối có thiết lập cầu nối**

432. Lưu ý nào dưới đây không nên thực hiện khi thiết kế website? Nguyên tắc năm cái nhấp chuột "five-click rule”

433. Mạng Extranet dùng đường truyền dữ liệu của riêng mình để liên kết các mạng intranet với nhau. **Sai**

434. Mạng kết nối các máy tính và các thiết bị ngoại vi trong một phạm vi hẹp nhằm chia sẻ tài nguyên phần cứng và phần mềm được gọi là? **LAN**

**Mạng quảng cáo (Advertising Network hay Ad Network)**

435. Marketing bằng công cụ tìm kiếm thể hiện dưới 2 hình thức: **SEM search engine mar VÀ SEO search engine optimization**

436. Marketing liên kết là việc sử dụng các quảng cáo điện tử để hướng khách hàng đến website của doanh nghiệp. **B. Sai**

437. **Marketing trực tuyến** có phạm vi...**mar trên internet (internet mar): Rộng hơn market segmentation**

438. Máy chủ Web (Máy phục vụ Web – Web Server) đảm nhiệm một số chức năng sau, ngoại trừ: **Quản lý nhân sự trực tuyến**

439. Mệnh đề nào sai: . **www.wtpfed.org là website cung cấp thông tin thị trường**

440. Merchant Fraud Squad là một tổ chức phi lợi nhuận do American Express và một số tổ chức hàng đầu về TMĐT thành lập để hỗ trợ các doanh nghiệp tránh các thanh toán bằng gian lận thẻ tín dụng. **Đúng**

441. Miền Internet, địa chỉ IP, các thông số về giao thức cổng, hệ thống máy chủ gốc: **ICANN**

442. Mô hình 4N gồm các yếu tố cơ bản để phát triển thương mại điện tử. Hãy chỉ ra bốn yếu tố đó: **Cả A và B đều đúng (Nhân lực, Nối mạng)**

443. mô hình B2B là: **A. Business-to-business**

444. Mô hình doanh thu (revenue model) theo đó một công ty nhận tiền phí cho việc giới thiệu khách hàng từ website của mình đến website của công ty khác là ví dụ về: **D. phí liên kết (affiliate fee)**
445. Mô hình điện toán đám mây (Cloud Computing) đem lại một số lợi ích nhất định cho doanh nghiệp. Thuật ngữ đám mây ở đây có thể được hiểu như là: **Internet**
446. Mô hình giao dịch: **đặt hàng, thanh toán, gửi đơn hàng, giao hàng**
447. Mô hình kinh doanh nên bao gồm các yếu tố, ngoài trừ: **hệ thống dữ liệu cần thiết để quản lý các quy trình kinh doanh.**
448. Mô hình kinh doanh phù hợp sàn giao dịch điện tử 1 người bán nhiều người mua: **sàn đấu giá.**
449. Mô hình kinh doanh phù hợp sàn giao dịch điện tử 1 người mua nhiều người bán: **sàn đấu thầu**
450. Mô hình sàn giao dịch điện tử sử dụng các doanh nghiệp khác để thông tin đến khách hàng về sản phẩm của mình. **B. Sai**
451. Mô hình ứng dụng thương mại điện tử của Amazon.com, Dell.com, Cisco.com... được coi là mô hình phát triển cao của thương mại điện tử: **D. Giao dịch, chia sẻ thông tin và phối hợp hoạt động với các bên liên quan**
452. Mở rộng phạm vi giao dịch, tiết kiệm chi phí, chuyên môn hóa cao, kích thích sáng tạo là ưu điểm của TMĐT đối với: **C. Các tổ chức**
453. Mỗi lần khách hàng đặt hàng một đĩa CD từ cửa hàng bán đĩa nhạc trực tuyến, phần mềm quản lý kho hàng thông báo rằng một chiếc đĩa loại đó đã được đặt hàng. Đây là ví dụ về: **D. Chức năng đặt hàng trực tuyến - order entry function.**
454. Một bước trong xây dựng website là “Tham khảo một số website để lấy ..., ..., ... điểm mạnh, điểm yếu”. **C. Ý tưởng, học hỏi, so sánh**
455. Một bước trong xây dựng website là “Tư vấn ... website sao cho có hiệu quả ... cao nhất”. **A. xây dựng, kinh tế**
456. Một bước trong xây dựng website là “Xác định ... của website, đối tượng ...” **A. Mục đích, người xem**
457. Một cá nhân truy cập vào trang web thuộc Bộ tài chính để kê khai các thông tin về thuế thu nhập hàng năm. Đây là ví dụ của mô hình gì? **B. E-government**
458. Một cách e-Marketing là “Chiến lược ... ..” **A. Marketing, lan truyền**
459. Một câu lạc bộ sách trực tuyến đăng những quảng cáo cho Amazon.com và câu lạc bộ này nhận được một khoản phí mỗi lần khách hàng kích chuột vào banner quảng cáo đó. Đây là hình thức gì? **A. marketing liên kết (affiliate marketing)**
460. Một chợ điện tử - emarketplace liên kết nhiều người mua và nhiều người bán với nhau gọi là gì? **B. Đấu giá**
461. Một công ty bán các sản phẩm đến người tiêu dùng cuối cùng được gọi là mô hình B2C. **A. Đúng**
462. Một công ty muốn làm SEM trước tiên cần phải: **Xây dựng hệ thống website tốt**
463. Một công ty lưu trữ website cung cấp nhiều dịch vụ lưu trữ khác nhau cho các loại hình doanh nghiệp khác nhau được gọi là gì? **A. pure Web hosting service**



464. Một công ty xây dựng hệ thống thương mại điện tử để bán các tour du lịch trực tuyến, đây là mô hình gì? **C. “transaction broker”**

465. Một công ty xây dựng và quản lý một chợ điện tử giao dịch theo mô hình many-to many, công ty này được gọi là gì? **D. “Người tạo ra thị trường” - “market maker”**

466. Một công ty, đại học, hoặc một tổ chức phi lợi nhuận hỗ trợ các doanh nghiệp tiềm năng trong giai đoạn đầu xây dựng và phát triển được gọi là gì? **B. lồng ấp - incubator**

467. Một cửa hàng truyền thống sử dụng website thương mại điện tử để hỗ trợ bán hàng (click-and-mortar) nhằm các mục tiêu sau, ngoại trừ: **A. giảm số lượng hàng trả lại**

468. Một doanh nghiệp được phép chấp nhận thanh toán bằng thẻ tín dụng, họ có trong tay cơ sở dữ liệu về thẻ tín dụng của khách hàng hay không? Chọn đáp án đúng: **Không, nhờ một tổ chức khác chứng thực**

469. Một đối tượng chính tham gia web site TMĐT là “Người ... dịch vụ Internet và ... đáp ứng được nhu cầu hoạt động và kinh doanh trực tuyến”. **C. Cung cấp, công nghệ**

470. Một gói phần mềm tập hợp các công cụ thương mại điện tử, các module và components tích hợp với nhau trong một hệ thống thương mại điện tử gọi là gì? **Trọn gói phần mềm về TMĐT**

471. Một hạn chế về kỹ thuật của TMĐT là “... truy cập Internet vẫn còn ...” **Chi phí, cao**

472. Một hạn chế về kỹ thuật của TMĐT là “Các công cụ xây dựng ... vẫn trong giai đoạn đang ...” **D. Phần mềm, phát triển**

473. Một hạn chế về kỹ thuật của TMĐT là “Cần có các máy ... TMĐT đặc biệt (công suất, an toàn) đòi hỏi thêm ... đầu tư” **Chủ, chi phí**

474. Một hạn chế về kỹ thuật của TMĐT là “Thực hiện các ... trong thương mại điện tử B2C đòi hỏi hệ thống ... ... lớn”. **Đơn đặt hàng, kho hàng, tự động**

475. Một hãng thỏa thuận các cá nhân có ảnh hưởng về việc đăng các đường link tới cộng đồng và từ đó trả phí hoa hồng, thì đó là mô hình doanh thu: **B. Doanh thu liên kết**

476. Một loại thẻ thanh toán cho phép các giao dịch thanh toán được thực hiện khi đặt gần thiết bị đọc thẻ như trả phí giao thông trên đường cao tốc, trả vé tàu điện ngầm... được gọi là gì? **C. contactless card**

477. Một loại thẻ thanh toán cho phép chủ thẻ rút tiền trực tiếp từ tài khoản tiền gửi của mình tại ngân hàng. Đây là loại thẻ nào? **A. Thẻ ghi nợ - debit card**

478. Một loại thẻ thanh toán cho phép chủ thẻ sử dụng một khoản tiền để thanh toán với giới hạn nhất định do công ty cấp thẻ đưa ra và thường yêu cầu một tỷ suất lợi nhuận khá cao đối với những khoản thanh toán không được trả đúng hạn. Đây là loại thẻ nào? **C. Thẻ tín dụng - credit card**

479. Một loại thẻ thanh toán, không có giới hạn nhất định, chủ thẻ phải trả các khoản chi tiêu, mua sắm hàng tháng. Đây là loại thẻ nào? **C. Thẻ mua hàng - charge card.**

480. Một loại thẻ thông minh với một con chip nhỏ, màu vàng gắn trên bề mặt thẻ cho phép gửi và nhận thông tin với máy đọc thẻ khi đặt vào vào trong máy đọc thẻ được gọi là gì? **D. contact card.**

481. Một lợi ích đối với các tổ chức trong TMĐT là “Chi phí đăng ký ...: giảm hoặc không thu phí ... kinh doanh ...” **C. Kinh doanh, đăng ký, qua mạng**

482. Một lợi ích đối với các tổ chức trong TMĐT là “Giá ... hơn, giao hàng ... hơn, đặc biệt với các hàng hóa ... được”. **D. Thấp, nhanh, số hoá**

483. Một lợi ích đối với các xã hội trong TMĐT là “Những nước ... có thể tiếp cận với các sản phẩm, dịch vụ từ các nước ... hơn thông qua Internet và TMĐT”. **B. Nghèo, phát triển**

484. Một lưu ý khi xây dựng website là “Website phải được thiết kế ... về (màu, font-cỡ chữ)”. **A. Đồng nhất, thẩm mỹ**

485. Một marketer sử dụng e-mail để quảng cáo đến các khách hàng tiềm năng, hình thức này được gọi là gì? **A. “viral marketer”**

486. Một mô hình kinh doanh (business model) nên bao gồm các yếu tố sau, ngoại trừ: **A. hệ thống dữ liệu cần thiết để quản lý các quy trình kinh doanh**

487. Một module của website cho phép khách truy cập và giao tiếp trực tuyến đồng thời với nhau được gọi là **C. Chat group**

488. Một module trên website cho phép người xem tự do đăng nhập, đặt câu hỏi, bình luận và trao đổi ý kiến gọi là: **. Diễn đàn thảo luận điện tử**

489. Một người hâm mộ mua một đĩa hát bằng cách download trực tiếp từ cửa hàng âm nhạc trực tuyến. Đây là mô hình: **A. B2C**

490. Một nhà bán lẻ trực tuyến chỉ bán đồ chơi trẻ em. Đây là ví dụ của mô hình TMĐT nào? **A. chuyên môn hóa nhà cung cấp (vendor specialization)**

491. Một nhà cung cấp thiết bị văn phòng tập hợp các đơn hàng từ 15 văn phòng nhỏ thành một đơn hàng lớn và như vậy có thể cung cấp với mức giá thấp hơn do được giảm giá khi mua số lượng lớn từ các nhà sản xuất. Đây là ví dụ của mô hình TMĐT nào? **D. mua hàng theo nhóm (group purchasing)**

492. Một nhà máy đường nhận được thư mời thầu tự động để cung cấp hàng cho một siêu thị, sau khi chào hàng với một mức giá thấp nhất đã ký kết được hợp đồng cung cấp hàng cho siêu thị này. Đây là ví dụ về: **C. đấu thầu trực tuyến (electronic tendering/reverse auction)**

493. Một nhà sản xuất lớn có tám nhà máy tại một số địa điểm khác nhau. Công ty có website giới thiệu từng nhà máy trên 10 năm nay, tại đó có thông tin đầy đủ về tên, địa chỉ, điện thoại, email liên hệ cho từng nhà máy. Những thông tin này không thay đổi từ khi website được xây dựng và công ty không có nhu cầu thay đổi các thông tin này. Đây là ví dụ về: **C. Nội dung tĩnh - static content.**

494. Một nhân viên trong phòng hành chính của một công ty đặt vé máy bay trực tuyến cho chuyến công tác của ban giám đốc tại website của một hãng hàng không. Đây là ví dụ về: **A. B2B**

495. Một nhóm người cùng có một số mối quan tâm và giao tiếp với nhau qua email list được gọi là gì? **Danh sách thảo luận qua email**

496. Một portal đóng vai trò cổng kết nối đến các portal và website khác của công ty được gọi là gì? **Cổng thông tin nội bộ**

497. Một quan niệm sai lầm trong TMĐT là “Không ... đến ... mới”. **A. Quan tâm, công nghệ**

498. Một quan niệm sai lầm trong TMĐT là “Không có thói quen trả lời ... những ... hỏi thông tin của ...”. **D. Ngay, email, người xem**

499. Một quảng cáo được xuất hiện bên dưới cửa sổ trang web được mở ra để khi người xem đóng các cửa sổ đó sẽ nhìn thấy quảng cáo, đây là hình thức quảng cáo gì? **A. pop-under ad**

500. Một sàn giao dịch điện tử không nhất thiết phải đặt ở vị trí địa lý trung tâm. **A. Đúng**
501. Một site cung cấp các nội dung miễn phí, tuy nhiên trên các banner có những quảng cáo Công ty đang sử dụng mô hình kinh doanh nào? **C. Advertising Model**
502. Một site cung cấp nội dung miễn phí, tuy nhiên , trên các banner có những quảng cáo, công ty đang sử dụng mô hình kinh doanh nào? . **Advertisintg-supported Model**
503. Một số công ty cùng sử dụng một mô hình catalogue trên mạng. Đây là mô hình: **D. Liên kết catalogue**
504. Một thành phần tối thiểu trong TMĐT là “Quy trình ...” **Thanh toán**
505. Một tính chất trong cấp độ “Thông tin lên mạng web” là “Trao đổi, ..., qua mạng”.**Đàm phán, đặt hàng**
506. Một tính chất trong cấp độ “Thương mại “cộng tác” là “... / ...”**Integrating, Collaborating**
507. Một tính chất trong cấp độ “Thương mại Giao dịch” là “Hợp đồng ...”**B. Điện tử**
508. Một tổ chức lớn thường mua sắm thông qua hệ thống đấu thầu trực tuyến (a tendering system). Đây là ví dụ của mô hình: **C. đấu thầu trực tuyến (a reverse auction).**
509. Một trang web, diễn đàn cho phép các doanh nghiệp khác đăng quảng cáo sản phẩm và thu phí, thì đó là mô hình doanh thu: **A. Doanh thu quảng cáo**
510. Một trong những lý do chủ yếu hiện nay dẫn đến sự gia tăng loại tấn công TMDT bằng mã độc nguy hiểm là:**Môi trường điện toán ngày càng đồng nhất**
511. Một ứng dụng trên website cho phép người xem tự do đăng nhập, đặthỏi, bình luận và trao đổi ý kiến gọi là: **Diễn đàn thảo luận điện tử**
512. Một website có 10000 người xem một ngày nhưng chủ website không thể biết chính xác những người xem đó giống hay khác nhau. 10000 lần mở website này được gọi là: . **Impression**
513. Một website đấu giá chuyên đấu giá các món hàng phục vụ một chuỗi cung cấp trong một ngành được gọi là: **B. website đấu giá chuyên dụng**
514. Một website giúp các khách hàng lựa chọn được những món quà tặng phù hợp sau khi trả lời một số các câu hỏi nhất định. Đây là mô hình thương mại điện tử nào? **C. xác định nhu cầu (need identification)**
515. Một website với mục đích chính là cung cấp thông tin về doanh nghiệp và sản phẩm, dịch vụ được gọi là gì?**C. Trang web cung cấp thông tin**
516. Một website, diễn đàn yêu cầu các tổ chức/cá nhân phải register tài khoản để giao dịch với các tổ chức/cá nhân khác và thu phí trên mỗi giao dịch thành công, thì đó là mô hình doanh thu: **B. Doanh thu phí giao dịch**
517. Một website, diễn đàn yêu cầu thành viên phải register tài khoản và phải trả phí để được hưởng các ưu đãi dịch vụ đầy đủ, thì đó là mô hình doanh thu: **A. Doanh thu đăng ký**
518. Mức độ phù hợp của một sản phẩm khi giới thiệu trên mạng phụ thuộc nhiều nhất vào yếu tố nào dưới đây? **A. Giá; Tần suất mua**
519. Năng lực triển khai CNTT, Bảo mật và độ tin cậy, các chuẩn mực (thiết kế web, máy chủ, phần mềm điều hành, hệ thống logistics, thanh toán, an ninh, thiết kế quy trình dịch vụ...) là khó khăn ở phương diện gì của TMĐT: **B. Kỹ thuật**

520. Nếu 1 trang Web được thiết kế gồm tất cả các biến cố của server control là Post-back, Cached và Validation thì thứ tự thực thi sẽ là: **C. Validation, Cached, Post-back.**

521. Ngày càng có nhiều thanh toán được thực hiện trên mạng với giá trị rất nhỏ như một bản nhạc, một trò chơi giả trên mạng. **A. Đúng**

522. Nghị định mới nhất về TMDT của chính phủ? **A. Nghị định số 52/2013/NĐ-CP**

523. Nghị định số 57/2006/NĐ-CP về Thương mại điện tử (Đ15): Khách hàng đặt hàng mua sách qua mạng và mắc một lỗi nhập số lượng hàng cần mua, thay vì mua 10 đã nhập nhầm là mua 100 cuốn sách, số tiền thanh toán bằng thẻ tín dụng đã bị trừ đủ cho 100 cuốn sách. Người mua thông báo bằng email cho người bán về lỗi trên ngay sau đó. Một tuần sau, khi nhận được lô hàng, người mua trả lại 90 cuốn sách cho người bán. Người bán không chấp nhận vì hợp đồng đã được thực hiện. **A. Người bán hành động như trên là sai**

524. Người có tri thức cao là người: **A. Thu thập được nhiều thông tin và xử lý tốt**

525. Người mua nên làm thế nào để hạn chế bị đánh cắp số thẻ tín dụng khi mua hàng trên mạng? **D. Tất cả đều đúng**

526. Người mua/chủ thẻ, ngân hàng của người mua/ngân hàng phát hành thẻ, ngân hàng của người bán, người bán/tổ chức chấp nhận thanh toán thẻ, tổ chức cung cấp dịch vụ thanh toán điện tử là các bên liên quan đến giao dịch thương mại điện tử nào? **B. Mua hàng và thanh toán bằng thẻ tín dụng qua Internet**

527. Người nắm giữ..... của vận đơn điện tử có thể ra lệnh giao hàng, chuyển quyền sở hữu hàng hoá cho bên thứ ba, chỉ định hoặc thay thế người nhận hàng, nhìn chung có đầy đủ các quyền mà người nắm giữ vận đơn giấy có được. . **Khó bí mật**

528. Người ta gọi Thời đại của nền Kinh tế mới là Thời đại số là vì: **D. Kỹ thuật số xuất hiện và thúc đẩy công nghệ thông tin – truyền thông phát triển tạo nên sự bùng nổ CNTT ở cuối thế kỷ XX**

529. Nguyên tắc nào phổ biến hơn cả để hình thành hợp đồng điện tử? **A. Nhận được xác nhận là đã nhận được chấp nhận đối với chào hàng**

530. Nhắc đến tính khả dụng (usability) trong khi thiết kế một website thương mại điện tử là? **C. Nhắc đến mục tiêu sẽ đảm bảo khách hàng sẽ quay trở lại website đó**

531. Nhận xét nào không phải là hạn chế của TMĐT? **B. Tốc độ đường truyền Internet ngày càng nhanh hơn**

532. Nhiều công ty thương mại điện tử đã thất bại và đem lại các bài học kinh nghiệm cho các công ty sau này. Hãy chỉ ra yếu tố không phải bài học rút ra từ thất bại của những công ty thương mại điện tử (dot.com) **D. Xây dựng thương hiệu là vấn đề sống còn đối với các công ty**

533. **Nhommua.com/Muachung.com là website thuộc mô hình?** Mua hàng theo nhóm (groupon)

534. Những công cụ nào dưới đây được sử dụng để đánh giá hiệu quả hoạt động của website thương mại điện tử? **D. Cả 3 đáp án trên đều đúng (IMBSA. SWOT. 7C;4N)**

535. Những đặc điểm sau giúp sản phẩm được bán trực tuyến tốt hơn, ngoại trừ: **C. giá cao**

536. Những khách hàng mua hàng trực tuyến vì không thích mua sắm tại các cửa hàng truyền thống, đây là nhóm khách hàng nào? **A. “shoppingavoiders”**

537. Những khách hàng vốn rất bận rộn và sẵn sàng mua hàng trực tuyến để tiết kiệm thời gian mua sắm được gọi là gì? **D. “time-starved customers”**

538. Những kỹ thuật sau đây được sử dụng để xây dựng cơ sở dữ liệu về khách hàng trực tuyến, ngoại trừ: **C. mua danh bạ địa chỉ và điện thoại từ các telemarketers**
539. Những nội dung thông tin không bao giờ được truy cập qua web được gọi là gì? **C. Thông tin đặc biệt**
540. Những nội dung trên website cho phép truy cập miễn phí hoặc tự do được gọi là gì? **B. Thông tin thương mại**
541. Nhược điểm lớn nhất của các website của các công ty XNK hiện nay là gì? **C. Không được cập nhật thường xuyên**
542. Nỗ lực đểreo rắc thông tin về sản phẩm nhằm tác động đến quan hệ giữa người mua-người bán được gọi là: **A. advertising**
543. Nội dung gì của hợp đồng điện tử không khác với hợp đồng truyền thống?. **Địa chỉ các bên**
544. Nơi lưu trữ website(Web Host) là gì? **Nơi trao đổi thông tin website với người sử dụng**
545. PGS Trọng Tuấn sử dụng thẻ để mua một số sách trên mạng. Các khoản thanh toán bị trừ trực tiếp từ tài khoản tiền gửi của ông đặt tại ngân hàng Vietcombank. Trong trường hợp này, PGS Trọng Tuấn đã sử dụng loại thẻ nào? **C. Thẻ ghi nợ - debit card**
546. Phần mềm có chức năng tìm kiếm trên web để phát hiện các cửa hàng bán cùng sản phẩm với giá thấp hơn được gọi là? **A. “shopbots”**
547. Pháp lý, chi phí và các hạch toán, các dịch vụ gia tăng, niềm tin của khách hàng, vấn đề an toàn và bảo mật là khó khăn ở phương diện gì của TMĐT: **B. Phi kỹ thuật**
548. Phát biểu “B2B và B2C có điểm ... nhau cơ bản là khả năng thương lượng giá trong B2B ... thực hiện trong B2C” là đúng với: **B. Khác, dễ**
549. Phát biểu “Bản chất của đấu giá trên mạng và đấu giá truyền thống ... nhau đều là : Tạo ra một môi trường cạnh tranh để cuối cùng chọn được một mức giá ...” là đúng với: **A. giống, tối ưu**
550. Phát biểu “Cổng là một khái niệm mới chỉ một website tại đó có thể ... một số lượng lớn thông tin về nhiều ...” là đúng với: **B. Truy cập, lĩnh vực**
551. Phát biểu nào là sai trong các phát biểu sau: **A. Chi phí triển khai Thương mại điện tử rất tốn kém**
552. Phát biểu nào sau đây là đúng? **B. Các điều khiển TextBox, DropDownList, ListBox, RadioButton, và CheckBox tạo biến cố cached**
553. Phát biểu sau đây đúng hay sai? “Cần phải làm cho website của doanh nghiệp thật đẹp với nhiều hình ảnh bắt mắt. Thông tin đưa lên mỗi trang phải thật chi tiết. Do đó, mỗi trang web có thể lên đến vài trăm KB.” **B. Sai**
554. Phát biểu sau đúng hay sai? “Đối với doanh nghiệp vừa và nhỏ, doanh nghiệp nên mua dịch vụ trọn gói về xây dựng, triển khai, tư vấn, vận hành Thương mại điện tử thay vì phải đầu tư cho nhân lực để tự doanh nghiệp làm các khâu trên.” **A. Đúng**
555. Phát biểu sau đúng hay sai? “Khi áp dụng Thương mại điện tử, chúng ta nên làm theo những gì người khác đang làm bởi vì chỉ có một vài mô hình Thương mại điện tử mà thôi.” **B. Sai**

556. Phát biểu sau đúng hay sai? “Thương mại điện tử giúp doanh nghiệp tăng lợi thế cạnh tranh vì doanh nghiệp chỉ cần xây dựng website cho mình là có thể có được khách hàng từ khắp nơi trên thế giới” **Đúng**
557. Phishing là: **A. Lừa đảo qua mạng**
558. Phòng nhân sự đăng tải một số thông tin về tuyển dụng vào bộ phận marketing trên website nội bộ công ty. Đây là ví dụ về: **A. B2E**
559. Phương thức của lớp SqlDataAdapter dùng để điền dữ liệu vào một DataSet: **B. Fill**
560. Phương thức **marketing cá nhân hóa** phù hợp với những sản phẩm: **Tất cả đúng**
561. Phương tiện thanh toán điện tử được dùng phổ biến nhất ở Việt Nam: **B. Thẻ ghi nợ hoặc tài khoản e-banking**
562. Phương tiện thanh toán điện tử nào được dùng phổ biến nhất?: **Thẻ tín dụng**
563. Phương tiện truy cập Internet được người dân sử dụng nhiều nhất hiện nay ở Việt Nam? **A. Máy tính xách tay**
564. Portal có vai trò làm giao diện giữa công ty, khách hàng và nhà cung cấp để cung cấp thông tin đến từng nhóm đối tượng cụ thể được gọi là gì? **C. Cổng thông tin bên ngoài**
565. Priceline.com là ví dụ điển hình của mô hình TMĐT nào: **B. khách hàng tự đưa ra mức giá mong muốn (name your own price model)**
566. Quá trình chia nhỏ thị trường thành những nhóm khác nhau theo một số tiêu chí để tiến hành nghiên cứu được gọi là gì? **Phân khúc thị trường - market segmentation**
567. Quá trình chuyển tiền từ tài khoản của người mua sang tài khoản của người bán được gọi là gì? **C. Thanh toán - settlement**
568. Quá trình kiểm tra để xác định xem thông tin về thẻ có chính xác không và số dư tiền trên thẻ đủ để thanh toán cho giao dịch hay không được gọi là gì? **D. Xác thực - authorization**
569. Quảng bá website như thế nào sẽ không tiết kiệm nhất: **A. Đăng kí trên các search engine, dịch vụ tìm kiếm**
570. Quảng bá website như thế nào sẽ không tiết kiệm nhất? **D. Quảng cáo trên tạp chí chuyên ngành như thương mại hay bưu chính viễn thông**
571. Quy trình chuyển tên miền thành địa chỉ IP được thực hiện ở? **DNS Serve**
572. Quy trình ứng dụng TMĐT với doanh nghiệp XNK nào đúng? . **Xác định ngành hàng KD, xây dựng website, quảng bá website, hỗ trợ khách hàng, thanh toán qua mạng, đổi mới phương thức kinh doanh**
573. Quyết định đầu tiên trong xây dựng website đầu giá là: **A. nên sử dụng nhà trung gian hay tự công ty tiến hành đầu giá**
574. Rachel là người sưu tập đồ gốm cổ. Cô lên web đầu giá và chào bán một bình gốm. Trước khi rời khỏi website, cô vào xem và trả giá bốn món đồ khác đang được đầu giá trên đó. Thuật ngữ nào sau đây mô tả đúng hành động trên: **D. Tiện dụng - usefulness**
575. Sàn giao dịch chứng khoán NASDAQ là điển hình của mô hình TMĐT nào sau đây: **C. sàn giao dịch điện tử (e-marketplace)**

576. Sản phẩm "bồ sung" của một chiếc máy tính xách tay được bán qua mạng là gì? **C. Các dịch vụ và sản phẩm hỗ trợ kèm theo máy tính**

577. Sản phẩm cốt lõi của các chương trình học tiếng Anh trực tuyến là gì?. **Kiến thức và kỹ năng sử dụng tiếng Anh**

578. Sản phẩm hiện thực được cung cấp qua các website bán hoa & quà tặng trực tuyến là gì? **D. Bản thân các sản phẩm hoa và quà tặng**

579. Sản phẩm trong kinh doanh trực tuyến so với kinh doanh truyền thống: **D. Tất cả các ý trên (A. Có vòng đời ngắn hơn B. Dễ sao chép hơn C. Người tiêu dùng vừa làm khách hàng, vừa là nhà kinh doanh affiliate)**

580. Sau đây là các bước trong giao dịch trực đấu giá trực tuyến, ngoại trừ: **B. người mua sắp xếp tất cả các sản phẩm bằng giá trên catalog**

581. Sau đây là các hạn chế không mang tính kỹ thuật đối với TMĐT, ngoại trừ: **. tốc độ đường truyền chậm khiến việc mua hàng trở nên khó chịu**

582. Sau đây là những lợi ích của đấu giá đối với người bán, ngoại trừ: **C. Người bán có thể bán được số lượng lớn hàng tồn kho rất nhanh chóng - sellers can liquidate large quantities of obsolete items very quickly**

583. Sau đây là những lợi ích của đấu giá đối với người mua, ngoại trừ: **A. Người mua có nhiều cơ hội mặc cả - buyers are given the opportunity to bargain through the prices they bid**

584. Sau đây là những lợi ích của TMĐT đối với khách hàng, ngoại trừ: **B. TMĐT giảm sự giao tiếp xã hội mặt đối mặt**

585. Sâu máy tính khác với virus ở chỗ sâu ... thâm nhập vào file ... thâm nhập vào hệ thống. **A. không, mà**

586. Số doanh nghiệp có không quá 4 người biết sử dụng thư điện tử chiếm ..... **Trên 40%**

587. Số lần người xem mở một trang web có chứa quảng cáo được gọi là.. **Số lượt người xem - ad views**

588. Số thẻ tín dụng ảo là kỹ thuật do American Express đưa ra có thể hạn chế được việc ăn cắp số thẻ tín dụng thực khi thanh toán trên mạng thông qua dịch vụ Private Payment. **Đúng**

589. Sử dụng ..... khách hàng không cần phải điền các thông tin vào các đơn đặt hàng trực tuyến mà chỉ cần chạy phần mềm trên máy tính. **. Ví điện tử: E-wallet**

590. Sử dụng Internet vào hoạt động kinh doanh quốc tế cần tuân theo 5 bước cơ bản theo thứ tự nào là đúng? **. Đánh giá năng lực xuất khẩu, lập kế hoạch xuất nhập khẩu, xúc tiến và tìm kiếm cơ hội xuất nhập khẩu, tiến hành giao dịch xuất nhập khẩu, quản trị mối quan hệ khách hàng**

591. Sử dụng....khách hàng không cần phải điền các thông tin vào các đơn đặt hàng trực tuyến mà chỉ cần chạy phần mềm trên máy tính hoặc quét QR thiết bị di động: **C. Ví điện tử E-wallet**

592. Sự khác biệt giữa đấu giá kiểu Anh và Mỹ là ở số lượng các mặt hàng được đưa lên để đấu giá. **Đúng**

593. Sự khác biệt giữa hợp đồng truyền thống và điện tử thể hiện rõ nhất ở: **. Hình thức của hợp đồng**

594. Sự khác biệt lớn nhất giữa một kế hoạch kinh doanh truyền thống và kế hoạch kinh doanh điện tử là gì? **D. Nhận thức được kinh doanh trong môi trường Internet là kinh doanh trong một môi trường kinh doanh đặc thù**
595. Sự khác biệt lớn nhất giữa Thẻ tín dụng (credit card) và Thẻ ghi nợ (debit card) là: **D. Khả năng chi tiêu bị giới hạn**
596. Sự kiện nào dưới đây phát sinh đầu tiên trong vòng đời một trang web dạng aspx. **Page\_Init**
597. Tag tạo ra 1 danh sách đứng đầu bằng dấu chấm: **<ul>**
598. Tag tạo ra 1 danh sách đứng đầu bằng số thứ tự: **<ol>**
599. Tag tạo ra tiêu đề web kích cỡ lớn nhất: **<heading>**
600. Tag nào tạo ra 1 text area? **<textarea>**
601. Tag nào tạo ra 1 text input field? **<input type = "text">**
602. Tại sao người kinh doanh muốn cá biệt hoá sản phẩm: **Có thể định giá cao hơn**
603. Tại sao TMĐT B2C lại kém hấp dẫn hơn so với B2B: **Xung đột trong kênh phân phối**
604. Tại sao email được sử dụng phổ biến trong quảng cáo điện tử? **A. Phản hồi nhanh từ phía khách hàng tiềm năng**
605. Tại sao người kinh doanh muốn cá biệt hoá sản phẩm (customize) đặt hàng online: **A. Có thể định giá cao hơn**
606. Tại sao TMĐT B2C lại kém hấp dẫn hơn so với B2B? **D.xung đột trong kênh phân phối**
607. Tại Việt Nam, các doanh nghiệp sản xuất hàng tiêu dùng (ví dụ: Kinh Đô, Hải Hà) nên hướng tới mô hình TMĐT nào? **C. Chia sẻ thông tin với các đối tác, nhà cung cấp, nhà phân phối**
608. Tạo ra các sản phẩm riêng biệt theo nhu cầu của khách hàng là mục tiêu giá trị: **C. Cá nhân hóa, cá biệt hóa sản phẩm**
609. Tạo sao email được sử dụng phổ biến trong quảng cáo điện tử: **C. Marketing trực tiếp từng nhu cầu, tầm bao phủ rộng và đa dạng**
610. Tạo sao email được sử dụng phổ biến trong quảng cáo điện tử? **. Phản hồi nhanh từ phía khách hàng tiềm năng**
611. Tập hợp những phương thức mã hóa, bảo mật nhằm bảo đảm an toàn cho các giao dịch trên mua bán trên mạng gọi tắt là SET là viết tắt của: **Secure Electronic Transaction**
612. Tập tin Web Usercontrol có đuôi gì? **B. .Ascx**
613. Tất cả các dịch vụ nhằm đảm bảo khách hàng nhận được sản phẩm mà họ đặt mua qua mạng trong thời gian đã cam kết được gọi là gì? **B. Thực hiện đơn hàng - order fulfillment**
614. Tất cả các webform đều thừa kế từ lớp: **B. Page Class**
615. Tất cả những nhóm sản phẩm sau đây đều đã thành công trong ứng dụng thương mại điện tử, ngoại trừ: **C. ô tô**
616. Thành phần của AIDA trong mktg điện tử **chưa giải thích đúng: Desire-web cần đc thiết kế tốt, phù hợp với từng khách hàng; Attention-web phải có nét riêng độc đáo với khách hàng**



Thành phần của AIDA trong mkt điện tử được giải thích **chưa đúng**: **A: form mẫu đẹp, tiện lợi, an toàn để khách hàng thực hiện đơn hàng qua mạng**

617. Thành phần nào không trực tiếp tác động đến sự phát triển của TMĐT. **Dân chúng**

618. Thanh toán điện tử cần đảm bảo sự bí mật của người mua giống thanh toán tiền mặt trong giao dịch truyền thống. **Đúng**

619. Thanh toán điện tử là những giao dịch thanh toán được thực hiện qua các phương tiện điện tử thay vì bằng các phương tiện truyền thống như tiền mặt, séc. **A. Đúng**

620. Thay đổi cơ cấu tổ chức chính phủ thực sự được thực hiện trong giai đoạn nào? **D. Chia nhóm các dịch vụ**

621. Thay đổi quá trình kinh doanh (BPR) có nghĩa là thay đổi những sản phẩm và dịch vụ mà công ty cung cấp. **B. Sai**

622. Thay vì bán sản phẩm máy tính tại các cửa hàng, Dell quyết định bán trực tiếp cho khách hàng. Hình thức này gọi là gì? **C. “disintermediation”**

623. Thay vì thực hiện các chiến lược quảng cáo truyền thống tốn kém, một nhà xuất bản căn cứ vào các bình luận tích cực đối với những quyển sách mới để dự đoán lượng tiêu thụ. Đây là ví dụ về: **A. marketing lan tỏa (viral marketing)**

624. Thẻ `<input type="password" ...>` dùng để làm gì? **B. Tạo 1 ô password**

625. Thẻ `<textarea rows=... cols=...></textarea>` dùng để làm gì? **C. Tạo 1 textbox cho phép nhập liệu nhiều dòng**

626. Thẻ thanh toán bao gồm Thẻ tín dụng (không phí hàng năm và có phí hàng năm) và Thẻ ghi nợ. **Đúng**

627. Thẻ thông minh với **1 con chip nhỏ mà vàng...: contact card**

628. Theo cách hiểu chung hiện nay, TMĐT là việc sử dụng ..... để tiến hành các hoạt động thương mại. **Các phương tiện điện tử và mạng Internet**

629. Theo chiến lược khác biệt hoá sản phẩm, định giá căn cứ vào: **Mức giá khách hàng sẵn sàng chấp nhận thanh toán**

630. Theo điều tra của tập đoàn Gartner Group (2003) giao dịch B2B chiếm 95% tổng giá trị trong khi giao dịch B2C chiếm 5% còn lại. **A. Đúng**

631. Theo Kenneth và cộng sự, quy trình bảo mật thương mại điện tử sẽ bao gồm ... bước? **5**

632. Theo Laudon and Traver thì mô hình kinh doanh là một...có kế hoạch (đôi khi còn được gọi là quy trình kinh doanh) được thiết kế để tạo ra...trên 1 thị trường. **Chuỗi hoạt động/ Lợi nhuận**

633. Theo luật Giao dịch điện tử của Việt Nam (2006), hình thức thể hiện của thông điệp dữ liệu gồm những hình thức nào sau đây? **cả 3 hình thức trên (thư điện tử, bản fax, trang web)**

634. Theo Luật giao dịch điện tử của Việt Nam, những hành vi nào bị cấm trong giao dịch điện tử. **D. Tất cả các hành vi trên**

635. Theo luật Giao dịch điện tử Việt Nam (2006) Hợp đồng điện tử là hợp đồng: **A. được thiết lập dưới dạng thông điệp dữ liệu**

- 636.** Theo luật Giao dịch điện tử Việt Nam (2006): "Giao kết hợp đồng điện tử là việc sử dụng ..... để tiến hành một bước hay toàn bộ các bước trong quá trình .... **C. thông điệp dữ liệu / giao kết hợp đồng**
- 637.** Theo Luật giao dịch điện tử Việt Nam: Giao dịch điện tử là giao dịch được thực hiện bằng..... **B. phương tiện điện tử**
- 638.** Theo Luật giao dịch điện tử VN: Địa điểm nào được coi là địa điểm gửi thông điệp dữ liệu: **A. Trụ sở của người gửi**
- 639.** Theo Luật giao dịch điện tử VN: Khi nào người nhận được coi là đã nhận được thông điệp dữ liệu? **A. Khi thông điệp dữ liệu nhập vào hệ thống thông tin của người nhận**
- 640.** Theo Luật giao dịch điện tử VN: Khi người gửi yêu cầu xác nhận thì thông điệp dữ liệu được coi là: **B. Chưa gửi đến khi người khởi tạo nhận được thông báo xác nhận của người nhận**
- 641.** Theo Luật giao dịch điện tử VN: Thời điểm nhận thông điệp dữ liệu là: **. Thời điểm thông điệp dữ liệu nhập vào bất kỳ hệ thống thông tin nào của người nhận**
- 642.** Theo mô hình Visa đưa ra, marketing trực tiếp và dịch vụ du lịch trên mạng được xếp vào danh sách những mô hình kinh doanh có khả năng chargeback cao. **A. Đúng**
- 643.** Theo một số nghiên cứu, khách hàng cần có khả năng trở về trang chủ của website với điều kiện nào sau đây?**Chỉ với 1 cái nhấp chuột**
- 644.** Theo một số nghiên cứu, người xem website nên tìm được thông tin họ quan tâm với điều kiện nào sau đây?**Hơn 3 cái nhấp chuột**
- 645.** Theo nghị định số 52/2013/NĐ-CP thì "Hoạt động TMDT là việc tiến hành..... quy trình của hoạt động thương mại bằng phương tiện điện tử có kết nối với mạng Internet mạng viễn thông di động hoặc các mạng mở khác ". Hãy lựa chọn câu trả lời để điền vào chỗ còn thiếu .....  
**? C. Một phần hoặc toàn bộ**
- 646.** Theo NĐ 57/2006/NĐ-CP, khách hàng đặt nhằm 10 thành 100 cuốn,...người bán k chấp nhận vì hợp đồng đã được thực hiện: **Người bán hành động như trên là sai.**
- 647.** Theo nghiên cứu của hàng Forester Research, dự đoán tổng giá trị các giao dịch B2B năm 2004 vào khoảng 150 nghìn tỷ USD. **B. Sai**
- 648.** Theo quy định của luật giao dịch điện tử Việt Nam (2006), giám đốc doanh nghiệp TMĐT B2B của Việt Nam nhận được đơn hàng và chấp nhận tại Nhật Bản, hợp đồng hình thành tại đâu? **C. Hà Nội**
- 649.** Theo quy trình bảo mật thương mại điện tử của Kenneth và cộng sự, thông tin, phát minh, hình ảnh, website được xem là ..... của công ty?**Tài sản số hóa**
- 650.** Theo thống kê chung, tương quan giữa chi phí xây dựng và lắp đặt một hệ thống thương mại điện tử và chi phí vận hành và duy trì hệ thống có đặc điểm gì?**D. Chi phí xây dựng và lắp đặt một hệ thống thương mại điện tử tương đương chi phí vận hành và duy trì hệ thống**
- 651.** Theo thống kê, có X% các giao dịch thanh toán qua thẻ tín dụng là gian lận? **A. X = 3%**
- 652.** Theo Turban (2006), TMĐT là quá trình: **A. mua, bán, hoặc trao đổi hàng hóa, dịch vụ thông qua máy tính và mạng viễn thông, đặc biệt là Internet**
- 653.** Theo UN, định nghĩa Thương mại điện tử theo chiều dọc là: **B. IMBSA**

654. Thiết bị cầu dẫn Có tác dụng làm tăng hiệu quả chuyển thông tin trong môi trường Internet Còn có tên gọi là **Router**

655. Thiết bị đóng vai trò trong việc chuyển đổi dữ liệu từ dạng tín hiệu gốc ở máy tính sang dạng tín hiệu sóng...? **Modem**

656. Thiếu sự tin tưởng của khách hàng chính là một hạn chế hiện nay của TMĐT. **A. Đúng**

657. Thông điệp dữ liệu do tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký điện tử phát hành nhằm xác nhận cơ quan, tổ chức, cá nhân được chứng thực là người ký chữ ký điện tử được gọi là: **A. Chứng thư điện tử**

658. Thống kê về nhân khẩu học (demographics) sẽ giúp gì cho những người làm marketing trực tuyến? **C. Giúp cung cấp thông tin chi tiết về khách hàng**

659. Thông thường các thương hiệu nổi tiếng trên thế giới bán những mặt hàng cao cấp, sử dụng công cụ web trong marketing nhằm? **C. Hướng sự quan tâm của khách hàng về chuỗi phân phối truyền thông**

660. Thông tin không bị thay đổi trong quá trình truyền tải giữa trình duyệt web và website là vấn đề thuộc khía cạnh nào của an toàn tmĐT? **Sự toàn vẹn**

661. Thử thách của mô hình này chính là khắc phục nỗi e ngại của khách hàng bằng cách nhấn mạnh vào khả năng đảm bảo sự an toàn và riêng tư cho khách hàng: **Mô hình nhà môi giới giao dịch**

662. Thuật ngữ nào dưới đây đề cập đến loại hình công ty thực hiện hoạt động kinh doanh trực tuyến? **Clickand mortar**

663. Thực hiện TMĐT có những khó khăn sau đây so với TM truyền thống: **D. Giao dịch mua bán thiếu thông tin về đối tác và hàng hóa**

664. Thương mại “cộng tác”(c-Business) có cấp độ **3**

665. Thương mại di động dần chiếm tỷ trọng đáng kể so với thương mại điện tử truyền thống là do: **D. Cả ba ý trên (A. Sự phổ biến của thiết bị di động, B. Năng lực truy cập và thực hiện giao dịch của thiết bị, C. Các tiện ích (tính linh động, trải nghiệm mua sắm hiện đại, các app...))**

666. Thương mại điện tử có đặc điểm khách hàng khác biệt so với thương mại truyền thống yêu cầu: Rộng hơn, Vô danh, Quan hệ kém bền vững hơn, **D. Cả 3 ý trên**

667. Thương mại điện tử có sự mở rộng vật lý so với thương mại truyền thống yêu cầu: **C. Tăng công suất máy chủ và các phương tiện phân phối**

668. Thương mại điện tử di động chỉ các giao dịch thương mại thông qua các thiết bị không dây như mobile phone, PDA, máy tính xách tay kết nối mạng không dây. **A. Đúng**

669. Thương mại điện tử được ứng dụng mạnh mẽ nhất vào hai giai đoạn nào trong quy trình kinh doanh xuất nhập khẩu? **D. Cả A và B đều đúng (A. Giới thiệu, quảng bá sản phẩm, B. Giao dịch, đàm phán, ký kết hợp đồng)**

670. Thương mại điện tử giúp doanh nghiệp cá biệt hóa sản phẩm theo nhu cầu khách hàng, ví dụ như Dell, Ford, Amazon ... tuy nhiên, chính sách định giá các sản phẩm được cá biệt hóa cần dựa trên căn cứ nào? **C. Mức độ sẵn sàng chi trả cho các sản phẩm cá biệt hóa của khách hàng**

671. Thương mại điện tử giúp doanh nghiệp cá biệt hóa sản phẩm theo nhu cầu khách hàng, ví dụ như Dell, Ford, Amazon... tuy nhiên, chính sách định giá các sản phẩm được cá biệt hóa cần dựa trên căn cứ nào? **A. Mức độ sẵn sàng chi trả cho các sản phẩm cá biệt hóa của khách hàng**

672. Thương mại điện tử giúp khách hàng giảm chi phí tìm kiếm, do đó cho phép họ: **B. tìm kiếm nhiều sản phẩm và chọn được mức giá tốt nhất**

673. Thương mại điện tử là gì? **D. Thực hiện các hoạt động thương mại qua mạng Internet**

674. Thương mại điện tử là tất cả các hoạt động mua bán sản phẩm, dịch vụ và thông tin thông qua mạng Internet và các mạng khác”. Đây là Thương mại điện tử nhìn từ góc độ: **D. Mạng Internet**

675. Thương mại điện tử là tất cả hoạt động trao đổi thông tin, sản phẩm, dịch vụ, thanh toán...thông qua các phương tiện điện tử như máy tính, đường dây điện thoại, internet và các phương tiện khác. Đây là TMĐT nhìn từ góc độ: **Truyền thông**

676. Thương mại điện tử là việc ứng dụng các phương tiện điện tử và công nghệ thông tin nhằm tự động hoá quá trình và các nghiệp vụ kinh doanh”. Đây là Thương mại điện tử nhìn từ góc độ: **B. Kinh doanh**

677. Thương mại điện tử yêu cầu mức độ số hóa từ: Một trong 3 yếu tố trên vẫn là hữu hình, Sản phẩm, tổ chức và quá trình đều là hữu hình, **D. B và C**

678. TMĐT bắt đầu được ứng dụng trong thế hệ thứ mấy của website? **C. Thế hệ 3**

679. TMĐT là hình thức thực hiện, điều hành và quản lý kinh doanh thương mại của các thành viên trên thị trường đang được phát triển mạnh trên thế giới thông qua và với sự hỗ trợ của các phương tiện điện tử, vi tính, công nghệ thông tin và mạng truyền thông. Đây là TMĐT nhìn từ góc độ: **A. Nghĩa rộng**

680. TMĐT là quá trình ứng dụng mạnh mẽ ITC vào các giao dịch mua và bán và tiến dần đến sự “nối tắt” –shortcut – giữa nhà sản xuất và người tiêu dùng nhằm giảm chi phí cho quá trình lưu thông và phân phối hàng hóa, mang lại lợi ích cho toàn xã hội. Đây là TMĐT nhìn từ góc độ: **A. Kinh doanh**

681. TMĐT là tất cả các hoạt động mua bán sản phẩm, dịch vụ và thông tin thông qua mạng Internet và các mạng khác. Đây là TMĐT nhìn từ góc độ: **. Mạng Internet**

682. TMĐT là việc ứng dụng các phương tiện điện tử và công nghệ thông tin nhằm tự động hoá quá trình và các nghiệp vụ kinh doanh. Đây là TMĐT nhìn từ góc độ: **Kinh doanh**

683. TMĐT làm giảm chu kì của các hoạt động sau, ngoại trừ: **. Sự thoả mãn của khách hàng**

684. Tổ chức ..... đưa ra chương trình hành động đối với TMĐT năm 1998. Trong kế hoạch này tập trung vào xây dựng lòng tin của người sử dụng và khách hàng, thiết lập các quy định cơ bản cho thị trường điện tử, đẩy mạnh cơ sở hạ tầng thông tin cho TMĐT và tối đa hoá các lợi ích của TMĐT: **OECD**

685. Tiêu chí đặc trưng cho nền kinh tế mới của 1 quốc gia: **phần lớn GDP...**

686. Tin tặc điều khiển máy tính người sử dụng để gửi hàng loạt các gói dữ liệu vào máy chủ của một website làm quá tải nguồn tài nguyên của máy chủ đó. Đây là dạng tấn công? **Từ chối dịch vụ (DoS)**

687. Tin tặc sử dụng 1 đoạn mã độc cài vào máy tính của 1 cá nhân và lấy trộm thông tin trong máy tính của ng này về máy của tin tặc. Đoạn mã độc thường được gọi là: **Ngựa thành Troia**

688. Tin tặc tạo 1 trang web có giao diện giống hệt 1 trang web thanh toán trực tuyến để lấy cắp thông tin thẻ tín dụng của ng mua hàng. Đây là loại tấn công tmđt? **Fissing**

689. Tính liên quan đến khả năng kiểm soát việc sử dụng thông tin cá nhân mà khách hàng cung cấp về chính bản thân họ? **Đảm bảo bí mật**

690. Tính khả dụng trong khi thiết kế 1 web: **nhắc đến 1 mục tiêu sẽ đảm bảo khách hàng sẽ quay trở lại website đó**

691. Tổ chức .....được thành lập tháng 10/ 1998 bởi các doanh nghiệp thương mại điện tử, các kỹ sư công nghệ thông tin, giáo sư và cộng đồng người sử dụng Internet. Đây là một tổ chức phi lợi nhuận, tư nhân, nhằm đảm bảo sự ổn định của Internet, đại diện cho cộng đồng sử dụng Internet **INCANN**

692. Tổ chức cung cấp tài khoản chấp nhận thanh toán cho người bán hay Internet Merchant Accounts với mục đích chấp nhận các khoản thanh toán bằng thẻ tín dụng được gọi là gì? **B. Tổ chức cung thẻ tín dụng - credit card association**

693. Tổ chức nào đã đưa ra các hướng dẫn cụ thể về ứng dụng Internet vào kinh doanh quốc tế? **UNCTAD**

694. Tổ chức nào không đóng vai trò quan trọng về luật trong TMĐT quốc tế. **Asean**

695. Tổ chức nào không đóng vai trò quan trọng về luật trong TMĐT quốc tế: **OPEC**

696. Tổ chức tài chính cung cấp thẻ thanh toán cho các khách hàng cá nhân được gọi là gì? **D. Ngân hàng phát hành - issuing bank**

697. Tổ chức.....đang thực hiện các chương trình về TMĐT như: hướng dẫn về bảo vệ người tiêu dùng, công nghệ bảo mật bảo vệ sự riêng tư cá nhân, phổ biến và đào tạo cho người sử dụng về bảo vệ riêng tư cá nhân trên mạng, tác động của thương mại điện tử về dịch vụ tài chính, ngân hàng, luật về hợp đồng **OECD**

698. Tổ chức.....điều phối các hoạt động để đạt được sự thống nhất trên toàn cầu với Internet như: tên miền Internet, địa chỉ IP, các thông số về giao thức cổng, hệ thống máy chủ gốc. **INCANN**

699. Tối ưu hóa công cụ tìm kiếm (SEO) là cách thức gì? **Đưa website lên vị trí cao trong kết quả tìm kiếm**

700. Tồn tại một website có tên là [www.combatfraud.org](http://www.combatfraud.org) cung cấp các dịch vụ cho thành viên nhằm chống lại gian lận trong thanh toán bằng thẻ tín dụng. **A. Đúng**

701. Tồn tại một website có tên là [www.nochargeback.com](http://www.nochargeback.com) cung cấp cho người bán danh mục số thẻ tín dụng giả, địa chỉ giả, email giả đã liên quan đến các giao dịch gian lận thẻ tín dụng. **A. Đúng**

702. Trái với dự đoán ban đầu, hiện nay các giao dịch mua bán trên Internet được thanh toán bằng thẻ tín dụng, tuy nhiên, có nhiều thống kê cho thấy xu hướng này sẽ thay đổi. **A. Đúng**

703. Trang web giúp khách hàng trong quá trình mua hàng được gọi là gì? **C. Trang giao dịch**

704. Trang web giúp mọi người xem tìm hiểu chung về website và giới thiệu về website được gọi là gì? **D. Trang chủ**

705. Trang web giúp người xem sử dụng hay định hướng khi đọc thông tin trên website được gọi là gì? **D. Trang chủ**

706. Trên các báo như dantri, vnexpress, hoặc các diễn đàn công nghệ tinhte, voz, họ cho đăng những quảng cáo sản phẩm, thì đó là mô hình doanh thu: **A. Doanh thu quảng cáo**

707. Trên góc độ khách hàng sử dụng hóa đơn điện tử, hãy chỉ ra vấn đề KHÔNG phải là lợi ích đối với họ. **D. Nhận ít hơn những mẫu quảng cáo từ các doanh nghiệp gửi hóa đơn - fewer ads from companies sending bills.**

708. Trên góc độ người cung cấp hóa đơn điện tử, hãy chỉ ra đặc điểm không phải lợi ích của hoạt động này. **A. Giúp doanh nghiệp hiện diện trên toàn thế giới - universal availability**

709. Trên Internet hiện nay có khoảng X trang web: **A. X = 10 tỷ**

710. Trên phạm vi quốc gia, tổ chức nào đưa ra luật điều chỉnh TMĐT. Chỉ ra mệnh đề sai?(Nhật, Sing, Việt ở cấp chính phủ; Mỹ, Canada ở bang và liên bang; Liên minh châu Âu áp dụng cho các quốc gia thuộc liên minh) **D. Australia áp dụng luật mẫu về TMĐT của Uncitral tại các bang**

711. Trên sàn giao dịch hiện nay, các doanh nghiệp không thể làm gì mà chỉ đơn thuần nhờ vào sàn: **D. Ký kết hợp đồng**

712. Trên trang web [www.amazon.com](http://www.amazon.com), chức năng nào dùng để thêm những sản phẩm mà người dùng mong muốn mua nhưng chưa có khả năng: **mua/thanh toán tại thời điểm hiện tại.**

713. Trên trang web [www.amazon.com](http://www.amazon.com), tab đưa ra những sản phẩm gợi ý cho khách hàng là: **Được đề xuất cho bạn (Recommended for you)**

714. Trên trang web [www.amazon.com](http://www.amazon.com), tab lưu thông tin liên quan đến những sản phẩm mà khách hàng đã từng xem là: **Lịch sử duyệt web của bạn (Your browsing history)**

715. Triển khai dịch vụ lưu trữ Website (Web Hosting) cùng địa điểm là gì? **Thuê chỗ đặt máy chủ lưu trữ website**

716. Trình tự triển khai/Quy trình ứng dụng TMĐT với doanh nghiệp XNK nào đúng? **Xác định ngành hàng KD, xây dựng website, quảng bá website, hỗ trợ khách hàng, thanh toán qua mạng, đổi mới phương thức kinh doanh**

717. Trong .NET Framework, một Web page thuộc không gian tên nào dưới đây? **A. System.Web.UI**

718. Trong bối cảnh phát triển mạnh của truyền thông thương mại điện tử, hành vi của người mua khác biệt so với hành vi truyền thống ở chỗ: **C. Bị ảnh hưởng bởi các review, đánh giá marketing trực tuyến**

719. Trong các bước giao dịch mua sắm trên website bước nào doanh nghiệp khó thực hiện nhất? **C. Khả năng tùy biến các giao dịch theo hành vi của khách hàng**

720. Trong các cách quảng bá website sau đây, cách nào có chi phí cao nhất? **A. Đăng ký trên các Search Engine phổ biến như Google, Yahoo, MSN**

721. Trong các câu bên dưới, câu nào sai? **C. Thương mại điện tử hoàn toàn độc lập với các hoạt động thương mại truyền thống**

722. Trong các công cụ sau, hãy chỉ ra công cụ hỗ trợ khách hàng tốt nhất? **C. (instant) chat group**

723. Trong các công cụ sau, hãy chỉ ra công cụ TỐT NHẤT để hỗ trợ khách hàng mà nhân viên tư vấn của doanh nghiệp nên sử dụng khi ứng dụng thương mại điện tử: **C. (Instant) chat group**

724. Trong các công ty sau, công ty nào không mua bán chứng khoán qua mạng?. **Priceline.com**

725. Trong các giao dịch điện tử có một người mua và nhiều người bán, mô hình kinh doanh nào dưới đây phù hợp nhất? **D. Sàn đấu thầu - Reverse auctions**

726. Trong các giao dịch điện tử sử dụng hình thức định giá linh hoạt hay giá động, **C. Giá cả không cố định và vì thế nên thường xuyên thay đổi - prices are not fixed, and so change rapidly**

727. Trong các giao dịch sau đây, giao dịch nào không có tính thương mại? **A. Người này dùng sức mạnh hay quyền lực để bắt người kia đưa cho mình một sản vật**

728. Trong các hình thức hợp đồng điện tử dưới đây, hình thức nào an toàn nhất? . **Cả A, B, C đều đúng (Hợp đồng bằng email. Hợp đồng ký kết trên các sàn giao dịch điện tử . Hợp đồng điện tử sử dụng chữ ký số )**
729. Trong các hình thức xúc tiến thương mại điện tử sau đây, hình thức nào đòi hỏi nhiều thời gian và nhân lực nhất? **C. Khai thác các cổng thông tin thị trường như Intracen, Superpages, Europages...**
730. Trong các hoạt động sau, hoạt động nào được doanh nghiệp XNK sử dụng đầu tiên? **B. Giao dịch qua mạng**
731. Trong các luật sau, luật nào không áp dụng ở Mỹ? . **E-SIGNATURE**
732. Trong các mệnh đề sau, mệnh đề nào là đúng? **B. Chỉ trong nền kinh tế mới con người mới có nhu cầu học tập suốt đời**
733. Trong các quảng cáo với mục đích xây dựng cộng đồng (community approach), đặc điểm nào sau đây đúng? **A. khách hàng được trả thù lao dựa trên thời gian đọc quảng cáo**
734. Trong các Validation control, thuộc tính nào dùng để chỉ control mà nó kiểm chứng: **D. ControlToValidate**
735. Trong các yếu tố 7C khi đánh giá website thương mại điện tử, không có yếu tố nào sau đây? **C. Consumer**
736. Trong các yếu tố sau, yếu tố nào được đánh giá là nguy cơ chiến lược (strategic threat) và là đe dọa lớn nhất đối với hoạt động của các đại lý du lịch (travel agent) truyền thống? **B. Các công ty du lịch có xu hướng xây dựng website để tiến hành giao dịch qua mạng**
737. Trong các yếu tố sau, yếu tố nào không phải là hạn chế về công nghệ đối với TMĐT: **C. còn nhiều vấn đề pháp lý chưa được giải quyết**
738. Trong các yếu tố sau, yếu tố nào không phải là lợi ích của TMĐT đối với xã hội: **A. thông tin cá nhân được bảo vệ tốt hơn so với thương mại truyền thống**
739. Trong các yếu tố sau, yếu tố nào quan trọng nhất đối với sự phát triển TMĐT: **A. Công nghệ thông tin**
740. Trong Cơ sở dữ liệu của hệ thống TMĐT cần có gì? **A. Chi phí và cách thức gửi hàng**
741. Trong Cơ sở dữ liệu của hệ thống TMĐT cần có: **C. Thời gian gửi hàng**
742. Trong Đấu giá câm: Người trả ... nhất sẽ mua món hàng với giá mình đã đặt - **Cao**
743. Trong giai đoạn hiện nay, các website TMĐT B2C của Việt Nam hướng tới mô hình nào? **B. Website thương mại điện tử giao dịch**
744. Trong giao dịch thương mại quốc tế, với những hợp đồng có giá trị lớn, ví dụ trên 50.000 USD, các doanh nghiệp thường sử dụng hình thức thanh toán nào? **D. Thư tín dụng - letter of credit.**
745. Trong Google Analytics sơ đồ mô tả “hành trình” của khách hàng trên website được gọi là? **Visitor flow**
746. Trong lịch sử loài người thương mại xuất hiện từ bao giờ? **A. Từ khi trong xã hội loài người xuất hiện hàng hóa và nhu cầu trao đổi hàng hóa**
747. Trong mô hình B2C, doanh nghiệp sử dụng các **phương tiện điện tử** để bán hàng hóa và dịch vụ tới **người tiêu dùng**

748. Trong mô hình giao dịch sau đây, bước nào các doanh nghiệp thương mại điện tử Việt Nam đang tập trung thực hiện? **C. Bước 3**

749. Trong mô hình giao dịch sau đây, các bước được tiến hành như thế nào là đúng? **C. Đặt hàng, thanh toán, gửi đơn hàng, giao hàng**

750. Trong mô hình giao dịch sau đây, các bước tiến hành như thế nào là phổ biến với thanh toán trước? **Đặt hàng, thanh toán, gửi đơn hàng, giao hàng**

751. Trong mô hình giao dịch thanh toán trước, các bước tiến hành như thế nào là đúng? **C. Đặt hàng, thanh toán, gửi đơn hàng, giao hàng**

752. Trong mô hình thương mại điện tử dưới góc độ quản lý nhà nước, yếu tố nào giải thích chưa đúng: **I. tri thức (intelligent) và M. marketing**

753. Trong một cửa hàng trực tuyến B2C, chức năng cung cấp cho khách hàng thông tin về sản phẩm qua các phần mềm duyệt web gọi là gì? **A. Chức năng giới thiệu sản phẩm - product presentation function.**

754. Trong một cuộc đấu giá kiểu Hà Lan, số máy tính đấu giá là 15 chiếc, hai bên A và B tham gia và trả giá như nhau. Bên A trả giá trước bên B 25 phút. Trong trường hợp này kết quả sẽ như thế nào? **A. Chỉ bên A mua được máy tính - will get a computer but B will not.**

755. Trong một số bản báo cáo, bản chứa nhiều thông tin nhất là: **B. Bản giải đáp được nhiều thắc mắc, nghi ngờ nhất cho thính giả**

756. Trong một trang ASP.Net có đoạn mã cần tính tổng số tiền nợ của khách hàng trong CSDL với đối tượng SqlCommand. Ta phải dùng phương thức nào để truy vấn CSDL có kết quả đúng và tốt nhất. **C. ExecuteScalar**

757. Trong một ứng dụng ASP.Net, chúng ta có thể dùng đối tượng SqlConnection để thi hành lệnh truy cập dữ liệu đến tập tin \*.mdb của Access. **A. Được**

758. Trong năm 2004, theo thống kê của Turban 2006, tổng thiệt hại do các giao dịch thanh toán giả mạo trực tuyến đối với người bán hàng là bao USD? **D. \$2.6 billion**

759. Trong những tên gọi sau đây, đâu không phải là tên gọi khác của nền kinh tế mới? **B. Nền kinh tế công nghệ thông tin**

760. Trong những thế mạnh sau đây, đâu không phải là thế mạnh của blog? **C. Có thể hỗ trợ người dùng một cách đầy đủ mọi chức năng, đặc biệt là chức năng thanh toán.**

761. Trong những yếu tố sau, yếu tố nào không phải là lợi ích của TMĐT đối với một công ty: **C. tăng số lượng khách hàng với chi phí thấp nhất**

762. Trong quá trình chuyển đổi từ thương mại truyền thống sang thương mại điện tử, vấn đề nào sau đây thường xảy ra? **B. Hầu hết mọi hoạt động của doanh nghiệp đều có thể phải thay đổi và cách thức làm truyền thống sẽ phải dẹp bỏ**

763. Trong quá trình giao dịch điện tử, website bán hàng sử dụng các thông tin về sản phẩm, dịch vụ liên quan để đưa ra các chào bán cho khách hàng. Quá trình này được gọi là: **A. Bán sp dịch vụ liên quan**

764. Trong quá trình giao dịch trực tuyến, website bán hàng cung cấp các phiếu mua hàng, phiếu giảm giá, dịch vụ miễn phí được gọi là gì? **D. Xúc tiến**



765. Trong quá trình giao dịch trực tuyến, website bán hàng đưa ra các lựa chọn liên quan với giá cao hơn, chất lượng và tính năng cao hơn, đây là quá trình: **A. Bán thêm các sản phẩm dịch vụ khác - up selling**
766. Trong quá trình gửi và nhận thông điệp điện tử sử dụng chữ ký số bằng công nghệ PKI, hoạt động nào sau đây cần được thực hiện? **A. người gửi mã hóa bằng khóa bí mật và người nhận giải mã bằng khóa công khai của người gửi**
767. Trong quá trình sử dụng chữ ký số bằng công nghệ PKI, hoạt động nào sau đây được thực hiện? **B. người nhận gửi khóa công khai cho người gửi để mã hóa hợp đồng**
768. Trong quảng cáo banner, thuật ngữ "clickthrough rate" được hiểu là? **B. Phần trăm tỉ lệ người dùng nhìn thấy và click chuột vào quảng cáo**
769. Trong quy trình giao dịch thương mại điện tử B2C cơ bản, hợp đồng được hình thành giữa: **B. Khách hàng cá nhân và Công ty sở hữu và quản lý website**
770. Trong quy trình sử dụng chữ ký số để ký kết hợp đồng, người gửi đã gửi cho người nhận những thông điệp nào? **D. bản rút gọn của hợp đồng điện tử và chữ ký số**
771. Trong thanh toán điện tử, vấn đề tin tưởng luôn là vấn đề quan trọng hàng đầu. **A. Đúng**
772. Trong thương mại điện tử, tại sao người kinh doanh muốn cá biệt hóa sản phẩm? **B. Có thể định giá cao hơn**
773. Trong thương mại điện tử, các hoạt động sau là ví dụ về hoạt động hỗ trợ khách hàng trực tuyến, ngoại trừ: **C. Thời gian trả lời - response time**
774. Trong thương mại quốc tế, các chứng thực cần được một tổ chức cấp, tổ chức này cần có đặc điểm sau, ngoại trừ: **. Có mạng lưới chi nhánh rộng khắp thế giới**
775. Trong TMĐT B2B các phương thức thanh toán điện tử mới vẫn đang cố giành chỗ đứng và phải cạnh tranh với các phương thức thanh toán truyền thống. **Đúng**
776. Trong TMĐT thuần túy (pure E-commerce) nhận xét nào sau đây là đúng: **C. tất cả các chiều đều gắn với thương mại điện tử**
777. Trong TMĐT, “thị trường ngang tập trung vào một ... kinh doanh ... nhất định”. **Quy trình, riêng lẻ**
778. Trung bình số chuyên viên CNTT/ Số doanh nghiệp khoảng ..... **30000/100000**
779. Trung gian giúp làm giảm các rủi ro trong kí kết hợp đồng trên mạng. **A. Đúng**
780. Trường hợp nào dưới đây là điển hình của TMĐT thuần túy: **D. lựa chọn một bài hát từ website của người bán, thanh toán bằng thẻ tín dụng, download xuống máy tính cá nhân và copy ra đĩaCD**
781. Trường hợp nào sau đây được gọi là TMĐT thuần túy? **A. Một khách hàng mua ebook từ Amazon.com, download xuống máy tính cá nhân, và thanh toán bằng thẻ tín dụng tại website của Amazon**
782. TS Bình đặt mua một chiếc laptop tại Denn Computer qua website của công ty. Công ty xác nhận đơn hàng sau 10 phút và hạn giao hàng là 3 ngày. Mỗi ngày sau đó, Denn đều gửi cho TS Bình email thông báo về tình hình lắp ráp chiếc laptop theo yêu cầu đó. Khi hàng bắt đầu giao, TS Bình nhận được một email thông báo thời gian bắt đầu giao hàng. Đây là ví dụ về: **D. Hỗ trợ sau khi mua - postpurchase support**

783. TS. Lynn thực hiện các khoản thanh toán hàng tháng thông qua một website thanh toán trực tuyến do ngân hàng cung cấp. Đây là ví dụ về: **D. Ngân hàng điện tử - online banking**

784. TS. Minh thực hiện thanh toán các hóa đơn tiền điện, điện thoại, internet bằng cách vào các website của những nhà cung cấp dịch vụ trên và nhập vào đó thông tin tài khoản để thanh toán, đây là hình thức thanh toán điện tử gì? **A. Thanh toán hóa đơn trực tuyến - biller direct**

785. Tuấn sử dụng thẻ để mua một số sách trên mạng. Các khoản thanh toán bị trừ trực tiếp từ tài khoản tiền gửi của ông đặt tại ngân hàng Vietcombank. Trong trường hợp này, ông Tuấn đã sử dụng loại thẻ nào? **Thẻ ghi nợ - debit card**

786. Tường lửa được đặt ở: **D. Nằm giữa mạng nội bộ và mạng bên ngoài**

787. Tường lửa được người quản trị mạng (LAN) lập ra nhằm cố gắng thực hiện: (Ngăn chặn người dùng từ bên ngoài LAN truy cập các thông tin bảo mật nằm bên trong mạng), (Ngăn chặn người dùng trong LAN không được truy cập các khu vực trên Internet có chứa những thông tin không được phép (theo qui định của người quản trị)) **C. Cả 2 ý trên**

788. Tỷ số giữa số lượt click vào banner quảng cáo trên tổng số lượt banner quảng cáo đó được mở ra xem được gọi là gì? **Click-through rate**

789. Tỷ số giữa tổng số lượt visits hoàn thành một tác vụ nào đó (ví dụ như mua hàng, đăng ký, ...) trên tổng số lượt visits được gọi là? **Click-through ratio**

790. Uncitral đã đưa ra hai luật mẫu quan trọng về thương mại điện tử? **A. Luật mẫu về TMDT và luật mẫu về chữ ký điện tử**

791. Ứng dụng nào của thương mại điện tử được các doanh nghiệp XNK sử dụng phổ biến ở VN hiện nay? **D. Nghiên cứu thị trường nước ngoài**

792. Ứng dụng thường gặp của: mã hóa một chiều: **MÃ KHÓA MẬT KHẨU NGƯỜI DÙNG (mã hóa tài liệu cần gửi đi qua mạng SAI)**

793. Validator Control nào không có trong ASP.NET? **A. RequiredValidator**

794. Vấn đề gì nên chú ý nhất khi sử dụng Chữ ký số hoá . **Biết sự khác nhau về luật pháp các nước về chữ ký điện tử**

795. Vận đơn đường biển thường bị làm giả không vì mục đích nào? . **Làm giả vận đơn để gửi sớm cho người mua để họ nhận hàng**

796. Về cơ bản, tại sao phải xây dựng một kế hoạch kinh doanh? **D. Tìm đc vốn đầu tư**

797. Về cơ bản, trên chứng thực điện tử (hay chứng chỉ số hoá) được cấp cho một tổ chức gồm có, ngoại trừ: . **Mã số công cộng và khả năng tài chính của tổ chức**

798. Về nguyên tắc, khi sử dụng chữ ký số bằng công nghệ khóa công khai: . **Người gửi biết cả hai khoá còn người nhận chỉ biết một khoá**

799. Vì ..... là chứng từ có thể chuyển nhượng được nên ngân hàng có thể giữ chứng từ này như một sự đảm bảo cho các khoản tín dụng cấp cho người nhập khẩu. Khi hàng hoá tới cảng đến, người mua xuất trình ..... gốc cho người chuyên chở để nhận hàng. . **Vận đơn đường biển**

800. Vì sao nói là nền kinh tế công nghiệp – cơ giới hóa thay thế nền kinh tế công nghiệp – thủ công nghiệp? **D. Vì CN-CGH thay thế vai trò chủ đạo của NN-TCN trong toàn bộ nền kinh tế quốc dân**

801. Việc các doanh nghiệp chia sẻ thông tin qua mạng với nhau để phối hợp sản xuất hiệu quả được thực hiện trong mô hình nào? **C. Giai đoạn thương mại điện tử "cộng tác"**

802. Việc các doanh nghiệp giới thiệu sản phẩm qua website, giao dịch bằng thư điện tử với đối tác là đặc điểm nổi bật của: **A. Giai đoạn thương mại điện tử thông tin**

803. Việc cập nhật đồng bộ dữ liệu giữa các thiết bị điện tử, máy tính được gọi là: **A. the handset culture**

804. Việc chứng thực một thông điệp điện tử bằng ..... là để cho người nhận thông điệp đó hay bên thứ ba biết được nguồn gốc của thông điệp cũng như ý chí của bên đưa ra thông điệp đó. . **Chữ kí điện tử**

805. Việc đánh giá khả năng mở rộng của hệ thống thương mại điện tử theo nhiều chiều khác nhau để có thể cung cấp thêm các sản phẩm dịch vụ mới được gọi là gì? **B. scalability**

806. Việc đánh máy tên và địa chỉ công ty ở cuối một e-mail không được coi là chữ ký điện tử an toàn vì: **D. Chưa có câu trả lời chính xác**

807. Việc kí kết hợp đồng điện tử là quá trình thiết lập, đàm phán, kí kết và duy trì các hợp đồng hoàn toàn ở dạng dữ liệu điện tử. Đây là khái niệm về giao kết hợp đồng điện tử trong .....**Nhóm nghiên cứu thuộc uỷ ban châu Âu về hợp đồng TMDT**

808. Việc kiểm chứng dữ liệu được thực hiện như thế nào: **C. Kiểm chứng ở client, nếu thành công thì mới kiểm chứng ở server**

809. Việc một website thương mại điện tử tập trung nhiều sản phẩm của nhiều nhà cung cấp khác nhau để nhiều người mua có thể xem xét được gọi là gì? . **Sàn giao dịch - an exchange.**

810. Việc tập hợp và phân tích các dữ liệu về khách hàng thu thập qua website để tìm ra những thói quen mua hàng được gọi là gì? **B. Xử lý dữ liệu - data mining**

811. Việc sử dụng phần mềm trong quá trình tham gia đấu giá được gọi là? **Proxy Bid**

812. Việc tổ chức nhận hàng trả lại từ những khách hàng không hài lòng đến người cung cấp được gọi là gì? **D. Reverse logistics**

813. Việc triển khai công nghệ EDI mang lại một số lợi ích cho doanh nghiệp, ngoại trừ: **Không phải thay đổi qui trình kinh doanh nào**

814. Việc xác định độ tin cậy của 1 website bán hàng trực tuyến trước khi khách hàng cung cấp thông tin thẻ tín dụng khi thanh toán trực tuyến là vấn đề thuộc khía cạnh nào của an toàn tmdt? **Xác thực**

815. Việc xác định xem sẽ đặt dữ liệu của website ở đâu là một phần của hoạt động nào dưới đây: **Lựa chọn dịch vụ Web hosting**

816. Việc xây dựng website nội bộ có những lợi ích sau, ngoại trừ: **D. Cung cấp tốc độ nhanh nhất ra thị trường**

817. Virus máy tính lây lan do nguyên nhân nào? **D. Các thiết bị phần cứng có thể chứa dữ liệu được kết nối với nhau**

818. Virus, sâu máy tính, trojan, bots, các enryptor tổng tiền là loại tấn công: **A. Mã độc**

819. Visa đưa ra danh mục yêu cầu nhằm hạn chế chargeback và yêu cầu các doanh nghiệp phải tuân thủ, nếu không sẽ không được sử dụng dịch vụ của Visa để chấp nhận thanh toán trên mạng.**A. Đúng**

820. Wal-Mart xây dựng một website để bán các sản phẩm của mình, tuy nhiên đa số các hoạt động của công ty vẫn được thực hiện tại các cửa hàng bán lẻ. Đây là mô hình: **C. TMDT trên nền thương mại truyền thống (click-and-mortar operation)**
821. Wanda cần mua một chiếc máy tính mới nhưng không biết chính xác cấu hình nào phù hợp. Một cửa hàng trực tuyến giúp cô xác định chính xác cấu hình phù hợp với nhu cầu của mình. Đây là mô hình thương mại điện tử nào? **A. môi giới sản phẩm (product brokering)**
822. Website alibaba.com là mô hình: **B. B2B**
823. Web Browser và Web Server trao đổi với nhau qua giao thức nào? **HTTP Web host**
824. Website chưa mang lại hiệu quả mong đợi cho doanh nghiệp là vì: **D. Tất cả các câu trên**
825. Website có thể mạnh gì hơn Blog? **D. Tín nhiệm giao dịch lớn hơn**
826. Website dẫn đến cửa hàng trực tuyến được gọi là: **B. “shopping portals”**
827. Website đánh giá và xác thực mức độ tin cậy của các công ty bán lẻ trực tuyến được gọi là gì? **C. “trust verification sites”**
828. Website dell.com thuộc mô hình nào? **C. B2B**
829. Website eBay cho phép các cá nhân đấu giá trực tuyến qua mạng, đây là mô hình TMDT nào? **C. C2C**
830. website <http://unstats.un.org> là website cung cấp thông tin ..... **Niên giám thương mại**
831. Website là: **B. Một tập hợp gồm một hoặc nhiều trang web với một tên miền nhất định**
832. Website mà tại đó các doanh nghiệp có thể tiến hành các hoạt động thương mại từ quảng cáo, giới thiệu hàng hoá, dịch vụ tới trao đổi thông tin, kí kết hợp đồng thanh toán... với các doanh nghiệp khác được gọi là? **D. Sàn giao dịch điện tử B2B**
833. Website nào không hỗ trợ về bảo mật thông tin cá nhân . **Intracen**
834. Website vừa là website TMDT bán hàng vừa là website cung cấp dịch vụ TMDT thì phải? **B. Thông báo và đăng ký với Bộ Công Thương**
835. Website [wtpfed.org](http://wtpfed.org) là mô hình ..... **B2B**
836. Website [www.countryreports.org](http://www.countryreports.org) có tác dụng đối với hoạt động nào nhất?. **Nghiên cứu thị trường nước ngoài**
837. Website [www.tsnn.com](http://www.tsnn.com) là website cung cấp thông tin về ..... **Các thông tin về triển lãm thương mại**
838. Website XYZ có dịch vụ giúp các cá nhân bán hàng cho các cá nhân khác và thu một khoản phí trên các giao dịch được thực hiện. Website XYZ là mô hình TMDT nào? **C. C2C**
839. Website XYZ được xây dựng để cá nhân mua bán trên đó, đây là mô hình gì? **D. P2P**
840. Website XYZ được xây dựng để cá nhân mua bán trên đó: **P2P Wish list**
841. WeRFishingLures đã kinh doanh sản phẩm phục vụ câu cá hơn 50 năm, sản phẩm được phân phối thông qua các cửa hàng và siêu thị. Công ty định mở một website để bán sản phẩm trong và ngoài nước. Rủi ro mà công ty gặp phải là: **C. quy định khác nhau về sản phẩm ở nhiều thị trường khác nhau**

842. www.alibaba.com là ví dụ điển hình cho mô hình kinh doanh: **B2B**
843. www.amazon.com là một website về mô hình: **A. Bán hàng qua mạng, siêu thị điện tử, e-shop**
844. www.jetro.go.jp hỗ trợ các nhà xuất khẩu nước ngoài tìm nhà nhập khẩu Nhật Bản
845. www.jurisint.org cung cấp các thông tin về thương mại trừ luật
846. www.worldtariff.com là website của công ty FedEx Trade Network
847. www.wtpfed.org là website cung cấp thông tin thị trường
848. Xã hội loài người hình thành từ lúc nào? **D. Từ khi nông nghiệp và thủ công nghiệp xuất hiện**
849. Yêu cầu nào là không cần thiết khi tìm nơi lưu trữ Web Site (Web Host)? **Nhà cung cấp dịch vụ nước ngoài**
850. Yêu cầu về thống nhất “consistency” trong thiết kế website nhằm mục tiêu nào sau đây? **D. đảm bảo rằng các trang web phải nhất quán với nhau**
851. Yếu tố nào ít được coi trọng nhất khi các doanh nghiệp tạo cổng thông tin: **Dịch vụ tin tức**
852. Yếu tố nào không phải chức năng của thị trường? . **Đảm bảo lợi nhuận cho người môi giới**
853. Yếu tố nào không phải hạn chế của TMĐT? . **Văn hoá của những người sử dụng Internet**
854. Yếu tố nào không phải là lợi ích của TMĐT? . **Khung pháp lý mới, hoàn chỉnh hơn**
855. Yếu tố nào không phải lợi ích của dịch vụ ngân hàng điện tử: **D. Tương tác trực tiếp với nhân viên ngân hàng**
856. Yếu tố nào không phải lợi ích của thị trường lao động điện tử (electronic job market) đối với người lao động? **B. Lương cao hơn**
857. Yếu tố nào không phải lợi ích của TMĐT? . **Giao dịch an toàn hơn**
858. Yếu tố nào không thuộc hạ tầng công nghệ thông tin cho TMĐT? **Tất cả các yếu tố trên (Hệ thống máy tính được nối mạng và hệ thống phần mềm ứng dụng TMĐT, Ngành điện lực, Hệ thống các đường truyền Internet trong nước và kết nối ra nước ngoài)**
859. Yếu tố nào không thuộc quy trình ký điện tử trong đó sử dụng công nghệ PKI: **C. Mã hóa bằng khóa công khai**
860. Yếu tố nào không thuộc quy trình tạo lập chữ kí điện tử? . **Khó công cộng**
861. Yếu tố nào không thuộc quy trình xác nhận chữ kí điện tử. **Khó bí mật**
862. Yếu tố nào là không cần thiết khi tiến hành quảng cáo trên mạng. **Phối hợp quảng cáo truyền thống**
863. Yếu tố nào sau đây không phải là trụ cột chính hỗ trợ TMĐT: **B. phần mềm tự động hóa giao dịch điện tử**
864. Yếu tố nào tác động trực tiếp nhất đến sự phát triển TMĐT. **Cơ sở pháp lý**
865. Yếu tố quan trọng nhất quyết định sự tồn tại của trung gian trong thương mại điện tử là: **A. các dịch vụ giá trị gia tăng mà trung gian đó cung cấp**
866. Yếu tố tạo nên website hiệu quả là “... website”. **A. chất lượng**

6. Kỹ thuật CAPTCHA là kỹ thuật dùng để? **a.Xác định đối tượng đang tương tác có phải là con người không**

7. Một marketer sử dụng e-mail để quảng cáo đến các khách hàng tiềm năng, hình thức này được gọi là gì? **“Người truyền tải nội dung” - “content disseminator”**

8. Nội dung cấp độ thứ hai trên website kinh doanh TMĐT bao gồm một số hình thức nhất định, ngoại trừ: **Bán những sản phẩm tương tự**

13. Quá trình kiểm tra để xác định xem thông tin về thẻ có chính xác không và số dư tiền trên thẻ đủ để thanh toán cho giao dịch hay không được gọi là **Xác thực**

18. Một website với mục đích chính là cung cấp thông tin về doanh nghiệp và sản phẩm, dịch vụ được gọi là gì? **b.Trang web cung cấp thông tin - information site**

19. Theo Luật giao dịch điện tử Việt Nam: Khi người gửi yêu cầu xác nhận thì thông tin dữ liệu được coi là: **Chưa gửi đến khi người khởi tạo nhận được thông báo xác nhận của người nhận**

22. TMĐT là việc ứng dụng các phương tiện điện tử và công nghệ thông tin nhằm tự động hoá quá trình và các nghiệp vụ kinh doanh. Đây là TMĐT nhìn từ góc độ: **c.Kinh doanh**

23. Jeff muốn mua hàng trên mạng nhưng không tin tưởng vào chính sách bảo mật thông tin cá nhân, anh ta có thể sử dụng công cụ nào trên mạng để tham khảo **Trust verification site**

24. Thiết bị cầu dẫn có tác dụng làm tăng hiệu quả chuyển thông tin trong môi trường Internet còn có tên gọi là: **Router**

25. Mỗi lần khách hàng đặt hàng một đĩa CD từ cửa hàng bán đĩa nhạc trực tuyến, phần mềm quản lý kho hàng thông báo rằng một chiếc đĩa loại đó đã được đặt hàng. Đây là ví dụ về: **Chức năng đặt hàng trực tuyến - order entry function**

26. Một trong những lý do cần mở tài khoản thương mại người bán (Internet Merchant Account) khi triển khai thanh toán bằng thẻ tín dụng trực tuyến là để: **?Kiểm soát kinh doanh trực tuyến hiệu quả**

27. Một tổ chức lớn thường mua sắm thông qua hệ thống đấu thầu trực tuyến (a tendering system). Đây là ví dụ của mô hình: **Đấu thầu trực tuyến (a reverse auction)**

28. Hệ thống địa chỉ dựa theo tên cho phép xác định các website hoặc máy chủ web kết nối vào Internet được gọi là: **Domain name**

29. Người dùng internet truy cập vào một trang web nào đó bằng cách đánh địa chỉ trang web trên trình duyệt web . Google Analytics xếp người đó vào nhóm nào trong Traffic Sources? **Direct Traffic**

30. Lưu ý nào dưới đây không nên thực hiện khi thiết kế website? **Nguyên tắc năm cái nhấp chuột "five-click rule"**

35. Một trang web có các thông số như sau: Visits: 358, Unique Visitors: 246, Pageviews: 1,054, Tổng thời gian visit web: 104,849s. Hãy cho biết giá trị của tham số Pages/Visit? **2.94**

37. Tại Việt Nam, các doanh nghiệp bán lẻ nên hướng tới mô hình TMĐT nào? **Giao dịch, chia sẻ thông tin và phối hợp hoạt động với các bên liên quan nhằm tự động hóa việc chấp nhận và xử lý các đơn đặt hàng**

38. Thành phần nào không trực tiếp tác động đến sự phát triển của TMĐT? **Dân chúng**

39. Yếu tố nào sau đây quan trọng nhất đối với sự phát triển của thương mại điện tử? **Công nghệ thông tin**

40. Một site cung cấp nội dung miễn phí, tuy nhiên trên website có những banner quảng cáo, công ty đang sử dụng mô hình kinh doanh nào? **a. Advertiser-supported Model**

41. Về cơ bản, trên chứng thực điện tử hay chứng chỉ số hoá được cấp cho một tổ chức gồm có, ngoại trừ **Mã số công cộng và khả năng tài chính của tổ chức**

43. Trong Google Analytics, tỷ số giữa số lượt visits chỉ xem 1 page duy nhất trên tổng số lượt visit được gọi là? **Bounce rate**

44. Hotwire.com cung cấp sản phẩm phù hợp với các nhu cầu đặc biệt của khách hàng với mức giá thấp nhất. Đây là ví dụ của mô hình: **Tìm mức giá tốt nhất (find-the-best-price model).**

45. Tổ chức nào đã đưa ra các hướng dẫn cụ thể về ứng dụng Internet vào kinh doanh quốc tế? **UNCTAD**

46. Một marketer sử dụng e-mail để quảng cáo đến các khách hàng tiềm năng, hình thức này được gọi là gì?  
**“Marketer lan tỏa” - “viral marketer”**

47. Việc triển khai công nghệ EDI mang lại một số lợi ích cho doanh nghiệp, ngoại trừ **Không phải thay đổi quy trình kinh doanh nào**

48. Một website có 1000 lượt ghé thăm trong ngày, giá trị này gọi là **Impressions** **Thấy visit cũng đúng**

49. Thuật ngữ Digital marketing và định nghĩa mà bạn cần biết - EQVN

52. Một doanh nghiệp được phép chấp nhận thanh toán bằng thẻ tín dụng, họ có trong tay cơ sở dữ liệu về thẻ tín dụng của khách hàng hay không? Chọn đáp án đúng: **a. Không, nhờ một tổ chức khác chứng thực**